

BÁO CÁO

**Thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ¹ và các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 27/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của thành phố Hà Nội, số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2022; xác định mục tiêu tổng quát năm 2022 là thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, UBND Thành phố đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hành động và chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành và địa phương bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng bộ Thành phố và HĐND Thành phố giao để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là nhiệm vụ về tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách với phương châm tiếp tục thực hiện "*mục tiêu kép*" vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. UBND Thành phố báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. CẬP NHẬT KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

Tại kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố khóa XVI (tháng 12/2021), UBND Thành phố đã báo cáo HĐND Thành phố khả năng thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 với tổng thu NSNN trên địa bàn là 255.089 tỷ đồng và tổng chi ngân sách địa phương là 84.774 tỷ đồng. UBND Thành phố báo cáo đánh giá, bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2021 như sau:

¹ Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"; số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022.

1. Về thu ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2021 thực hiện 321.510 tỷ đồng², đạt 136,5% dự toán Trung ương giao và đạt 127,9% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 111,8% so với thực hiện năm 2020 (nếu không kể các khoản thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100% hạch toán thu trên địa bàn Thành phố nhưng không giao dự toán cho Thành phố thì đạt 113,5% dự toán Trung ương giao và 106,3% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 111,3% so với thực hiện năm 2020), trong đó:

a) *Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu* thực hiện 22.576 tỷ đồng³, đạt 121,4% dự toán, bằng 120,7% so với thực hiện năm 2020.

b) *Thu từ dầu thô* thực hiện 1.973 tỷ đồng⁴ đạt 157,8% dự toán, bằng 94,4% so với thực hiện năm 2020.

c) *Thu nội địa* (không kể dầu thô) thực hiện 296.960 tỷ đồng⁵, đạt 137,7% dự toán Trung ương giao và đạt 128,3% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 111,3% so với thực hiện năm 2020 (nếu không kể các khoản thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100% hạch toán thu trên địa bàn Thành phố nhưng không giao dự toán cho Thành phố thì đạt 112,5% dự toán Trung ương giao và 104,8% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 99,2% so với thực hiện năm 2020), trong đó: có 11 lĩnh vực, khoản thu đạt và vượt dự toán Trung ương giao, đặc biệt là cả 04 khoản thu từ khu vực sản xuất kinh doanh đều hoàn thành vượt dự toán Trung ương giao; tuy nhiên, còn 07 lĩnh vực, khoản thu không đạt dự toán, mặc dù cơ quan thuế cùng các ngành, địa phương đã tích cực triển khai nhiều giải pháp quyết liệt. Tình hình thực hiện một số khoản thu lớn cụ thể như sau:

- **Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh:** thực hiện 143.260 tỷ đồng⁶, đạt 119,1% dự toán Trung ương giao và đạt 114,4% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 119,1% so với thực hiện năm 2020. Nguyên nhân số thu khu vực sản xuất kinh doanh tăng cao so với cùng kỳ do gia tăng hiệu quả công tác quản lý thu (đôn đốc người nộp thuế tạm nộp đầy đủ 75% thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh trong năm) và có sự phục hồi sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, sự phục hồi

² Tăng 26% (tương ứng 66.421 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021, chủ yếu do tăng các khoản thu của NSTW hạch toán ghi thu cho Thành phố như: thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế NSTW hưởng 100%,...

³ Tăng 4,0% (tương ứng 871 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

⁴ Tăng 4,4% (tương ứng 83 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

⁵ Tăng 28,3% (tương ứng 65.467 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

⁶ Thu từ khu vực SXKD năm 2021 tăng 7.403 tỷ đồng so với đánh giá ước thu năm 2021 đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm, một mặt thể hiện sự thận trọng của Thành phố trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhưng hơn hết kết quả thu ngân sách năm 2021 còn cho thấy sự nỗ lực vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp và người dân; cộng đồng doanh nghiệp của chúng ta cũng rất nhanh nhạy với các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Điều này được thể hiện ở chỗ, ngay khi vaccine được đẩy nhanh tốc độ bao phủ tại các địa bàn công nghiệp trọng yếu, các doanh nghiệp đã nhập cuộc ngay, kịp thời, khôi phục sản xuất kinh doanh, đưa GDP của cả nước từ chỗ quý 3/2021 là -6,02% đã bật tăng trở lại 5,22% trong quý 4; còn trên địa bàn thành phố Hà Nội, GRDP của Hà Nội quý 4/2021 tăng 6,69%, tăng mạnh so với mức giảm 7,02% của quý III. Cùng với đó, thu NSNN khu vực SXKD quý 4 năm 2021 bình quân mỗi tháng thu được 17.010 tỷ, tăng 8.395 tỷ đồng so với bình quân tháng của quý 3 năm 2021.

sản xuất kinh doanh nhìn chung còn thấp do chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 trong năm 2021, một số lĩnh vực phục hồi nhưng chưa đồng đều (tập trung vào lĩnh vực tài chính - ngân hàng, viễn thông và một số doanh nghiệp bất động sản) và chưa thực sự vững chắc (biến động doanh thu không ổn định) do kinh tế thế giới còn nhiều khó khăn, chuỗi cung ứng vẫn bị gián đoạn, giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh (nhất là các sản phẩm có nguồn gốc tài nguyên và các linh kiện điện tử cao cấp) và các hoạt động phụ trợ vẫn rất khó khăn, hạn chế (đặc biệt là vận tải biển)... Tình hình thực hiện các khoản thu cụ thể như sau:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương thực hiện 53.253 tỷ đồng, đạt 111,6% dự toán Trung ương giao và đạt 104,4% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 108,3% so với thực hiện năm 2020.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương thực hiện 2.023 tỷ đồng, đạt 101,2% dự toán Trung ương giao và đạt 96,4% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 102,3% so với thực hiện năm 2020.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện 24.523 tỷ đồng, đạt 119,4% dự toán, bằng 121,7% so với thực hiện năm 2020.

+ Thu từ khu vực công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh thực hiện 63.461 tỷ đồng, đạt 126,9% dự toán Trung ương giao và đạt 122,9% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 129,6% so với thực hiện năm 2020.

- **Các khoản thu từ nhà, đất:** thực hiện 27.757 tỷ đồng⁷, đạt 105,9% dự toán Trung ương giao và đạt 93,1% so với dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 77,3% so với thực hiện năm 2020. Thu các khoản thu về nhà, đất chứng kiến sự suy giảm mạnh về thu tiền sử dụng đất (nguyên nhân chủ yếu do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên công tác đấu giá không thực hiện được theo kế hoạch). Tình hình thực hiện cụ thể như sau:

+ Thu tiền sử dụng đất: thực hiện 16.530 tỷ đồng, đạt 82,6% dự toán Trung ương giao và đạt 72,8% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 61,6% so với thực hiện năm 2020.

+ Tiền thuê mặt đất, mặt nước: thực hiện 10.217 tỷ đồng, đạt 196,5% dự toán Trung ương giao và đạt 170,3% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 129,6% so với thực hiện năm 2020.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: thực hiện 551 tỷ đồng, đạt 110,1% dự toán, bằng 100,0% so với thực hiện năm 2020.

+ Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: thực hiện 460 tỷ đồng, đạt 91,9% dự toán Trung ương giao và đạt 76,6% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 70,1% so với thực hiện năm 2020.

⁷ Thu từ các khoản thu về nhà, đất giảm 1.250 tỷ đồng so với số ước thu đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm, trong đó thu tiền sử dụng đất năm 2021 thực hiện 16.530 tỷ đồng (giảm 2.047 tỷ đồng so với số ước thu), đạt 82,6% dự toán Trung ương giao, đạt 72,8% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 61,6% so năm 2020 chủ yếu do ảnh hưởng dịch Covid-19 và chính sách giãn cách xã hội đã ảnh hưởng đến công tác đấu giá đất nên thu NSNN không đạt được kế hoạch và giảm so năm 2020.

- **Thu các khoản thuế phí khác:** thực hiện là 125.943 tỷ đồng⁸, trong đó:

+ Thuế thu nhập cá nhân: thực hiện 31.633 tỷ đồng, đạt 128,1% dự toán Trung ương giao và đạt 122,1% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 120,8% so với thực hiện năm 2020, đây là sắc thuế có số thu thường xuyên tăng trưởng qua các năm⁹, trong đó, đặc biệt là thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng chứng khoán, bất động sản có sự tăng trưởng tốt.

+ Phí, lệ phí: thực hiện 16.284 tỷ đồng, đạt 95,3% so dự toán Trung ương giao và đạt 92,6% dự toán HĐND Thành phố giao, bằng 104,5% so với thực hiện năm 2020. Mặc dù có sự tăng trưởng so với năm 2020 nhưng chưa đạt dự toán chủ yếu do tình hình dịch Covid-19 không chỉ ảnh hưởng tại nước ta mà trên phạm vi khu vực và thế giới đã làm giảm thu các khoản phí - lệ phí lớn trên địa bàn.

+ Thu cổ tức, lợi nhuận còn lại NSTW hưởng 100%: thực hiện là 54.300 tỷ đồng. Đây là khoản thu NSTW hưởng 100% và không giao dự toán cho Thành phố nhưng được ghi thu cho thành phố Hà Nội.

Trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước khi dịch Covid-19 bùng phát trở lại tại các địa phương lớn, Thành phố đã bám sát các chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, chủ động, quyết liệt triển khai các giải pháp đồng bộ trong công tác quản lý, khai thác tăng thu, đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế; tập trung, tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người nộp thuế; tiếp tục cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhờ đó, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố vẫn đạt được những kết quả tích cực trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

** Về thu ngân sách địa phương năm 2021:*

Với tình hình thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết năm 2021 là 102.412 tỷ đồng, đạt 114,8% dự toán Trung ương giao và 101,8% dự toán Thành phố giao; trong đó, thu ngân sách cấp Thành phố là 66.665 tỷ đồng, đạt 99,3% dự toán Thành phố giao (hụt khoảng 443 tỷ đồng, trong đó thu từ thuế, phí tăng 5.098 tỷ đồng và thu tiền sử dụng đất hụt 5.541 tỷ đồng) và thu ngân sách quận, huyện, thị xã là 35.746 tỷ đồng, đạt 106,6% dự toán Thành phố giao. Như vậy, số tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2021 (bao gồm cả khoản thu kết dư ngân sách năm 2020) là 14.919 tỷ đồng (trong đó, số tăng thu từ thuế, phí là 20.460 tỷ đồng và hụt thu tiền sử dụng đất là 5.541 tỷ đồng). Phương án sử dụng 20.460 tỷ đồng tăng thu từ thuế, phí như sau:

- Thực hiện trích 70% số tăng thu thuế, phí của ngân sách cấp Thành phố để bổ sung nguồn cải cách tiền lương theo quy định¹⁰.

⁸ Thu từ các khoản thuế, phí khác tăng 59.313 tỷ đồng so với số ước thu đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm, chủ yếu do số liệu kết quả thu NSNN năm 2021 bao gồm 54.300 tỷ đồng thu từ cổ tức, lợi nhuận sau thuế (100% NSTW) của các doanh nghiệp Nhà nước nộp tại Kho bạc Nhà nước trung ương. Do năm 2021, khoản thu này Trung ương chưa giao dự toán, đồng thời chỉ thông báo kết quả thu cho Hà Nội trong năm 2022 do vậy tại thời điểm báo cáo HĐND, Thành phố chưa đánh giá khoản thu này trong ước thu.

⁹ Năm 2016 tăng 14,3%; năm 2017 tăng 20,7%; năm 2018 tăng 20%, năm 2019 tăng 19%; năm 2020 tăng 5,8%.

¹⁰ Sau khi loại trừ một số khoản thu không dùng để tính cải cách tiền lương theo quy định tại Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2021.

- Cấp lại 383 tỷ đồng cho quận Cầu Giấy thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển từ tiền thuê đất trả tiền một lần phát sinh trên địa bàn.

- Số còn lại 3.704 tỷ đồng¹¹ để bổ sung nguồn lực thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố và một số nhiệm vụ cấp bách phát sinh.

2. Về chi ngân sách

Tổng chi cân đối ngân sách địa phương năm 2021 thực hiện: 83.508 tỷ đồng¹², đạt 85,9% dự toán Trung ương giao và đạt 76,9% dự toán HĐND Thành phố giao đầu năm (đạt 86,0% so với dự toán Trung ương sau điều chỉnh và 87,3% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh), bằng 95% so với thực hiện năm 2020, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển 36.637 tỷ đồng¹³, đạt 87,7% dự toán Trung ương giao và đạt 71,5% dự toán HĐND Thành phố giao đầu năm (đạt 87,9% so với dự toán Trung ương sau điều chỉnh và 79,4% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh), bằng 86,1% so với thực hiện năm 2020, trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản 35.582 tỷ đồng, đạt 79,0% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh; bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo 1.050 tỷ đồng, đạt 100,0% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh; đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp 5,3 tỷ đồng, đạt 10,6% dự toán Thành phố giao sau điều chỉnh.

- Chi thường xuyên: 46.857 tỷ đồng¹⁴, đạt 98,9% dự toán giao đầu năm (đạt 95,5% so với dự toán sau điều chỉnh), bằng 104,1% so với thực hiện năm 2020.

Chi ngân sách đã bám sát dự toán HĐND các cấp, diễn biến tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố và tiến độ thu ngân sách, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội. Bên cạnh đó, Thành phố đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tiết kiệm ngay trong khâu phân bổ, giao dự toán; kịp thời điều chỉnh cắt giảm, tiết kiệm thêm chi thường xuyên theo chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy Hà Nội trong điều kiện thu ngân sách gặp khó khăn để tập trung nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và hỗ trợ những đối tượng gặp khó khăn do ảnh hưởng

¹¹ Trong quá trình điều hành ngân sách năm 2021, căn cứ diễn biến tình hình thu ngân sách năm 2021, UBND Thành phố đã đánh giá và dự kiến huy động thu khoảng 5.000 tỷ đồng; trên cơ sở đó, căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, UBND Thành phố đã quyết định điều chỉnh giảm tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2021 cấp Thành phố là 5.000 tỷ đồng (Quyết định số 4406/QĐ-UBND ngày 08/10/2021). Số huy động tiền đất còn lại là 541 tỷ đồng được bù đắp từ nguồn tăng thu thuế, phí.

¹² Giảm 1,5% (tương đương 1.266 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

¹³ Giảm 5,8% (tương ứng 2.249 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

¹⁴ Tăng 3,1% (tương ứng 1.420 tỷ đồng) so với số ước thực hiện đã báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp cuối năm 2021.

của dịch bệnh Covid-19; thực hiện điều hòa, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

(chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm)

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Tình hình phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022

Ngay sau khi HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2022¹⁵, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội, trong đó giao dự toán ngân sách cho các sở, ngành, quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở Quyết định của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã đã tiến hành phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo thời gian theo quy định của Luật NSNN.

1.1. Về thu ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 6,0% so với dự toán UBND Thành phố giao; trong đó: 17 quận, huyện, thị xã giao thu NSNN trên địa bàn bằng mức giao của Thành phố; 13 huyện giao cao hơn mức dự toán Thành phố giao¹⁶ là 7.029,95 tỷ đồng, trong đó: 06 đơn vị giao tăng thu từ thuế, phí, lệ phí là 323,6 tỷ đồng¹⁷; 13 đơn vị giao tăng thu tiền sử dụng đất là 6.706,3 tỷ đồng¹⁸. Tổng thu ngân sách quận, huyện, thị xã được HĐND các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 14,0% (7.581,98 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó: tăng thu điều tiết đối với các khoản thu tăng thêm là 5.217,43 tỷ đồng; thu kết dư ngân sách năm 2021 là 463,94 tỷ đồng; thu chuyển nguồn là 1.900,61 tỷ đồng).

1.2. Về chi ngân sách

Tổng chi NSDP các quận, huyện, thị xã quyết định tăng 14,0% (7.581,98 tỷ đồng) so với dự toán UBND Thành phố giao (trong đó bao gồm 2.364,55 tỷ đồng từ kết dư, chuyển nguồn năm 2021 và 5.217,43 tỷ đồng từ thu sau điều tiết giao cao hơn dự toán Thành phố giao). Số tăng thu so với dự toán UBND Thành phố giao được các quận, huyện tập trung phân bổ chủ yếu cho chi đầu tư xây dựng cơ bản và chi tạo nguồn cải cách tiền lương.

a) Về chi đầu tư phát triển

¹⁵ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2022 được HĐND Thành phố quyết định: (1) Tổng thu NSNN trên địa bàn là 311.651 tỷ đồng; thu NSDP là 106.477 tỷ đồng, trong đó thu NSDP sau điều tiết từ thuế, phí, tiền sử dụng đất là 98.939 tỷ đồng, thu bổ sung có mục tiêu từ NSTW là 4.538 tỷ đồng, thu từ nguồn CCTL còn dư năm trước chuyển sang là 3.000 tỷ đồng; (2) Tổng chi NSDP năm 2022 là 106.926 tỷ đồng.

¹⁶ Mỹ Đức, Thanh Oai, Ứng Hòa, Mê Linh, Hoài Đức, Phúc Thọ, Đan Phượng, Ba Vì, Phú Xuyên, Thạch Thất, Sóc Sơn, Đông Anh, Thanh Trì.

¹⁷ Thanh Trì, Sóc Sơn, Đông Anh, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Hoài Đức.

¹⁸ Thanh Trì, Sóc Sơn, Đông Anh, Mê Linh, Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Ba Vì, Phúc Thọ, Thạch Thất, Đan Phượng, Hoài Đức.

Chi đầu tư xây dựng cơ bản là 23.931,1 tỷ đồng, tăng 43,3% (7.235,1 tỷ đồng) so dự toán Thành phố giao, trong đó phân bổ từ kết dư và chuyển nguồn ngân sách năm 2021 là 1.561,3 tỷ đồng, từ giao tăng thu ngân sách là 5.673,7 tỷ đồng.

b) Về chi thường xuyên

Tổng chi thường xuyên các quận, huyện, thị xã giao là 28.514,4 tỷ đồng, tăng 0,4% (104,6 tỷ đồng) so với dự toán Thành phố giao từ nguồn thuế, phí, lệ phí giao tăng thêm và phân bổ kết dư ngân sách năm 2021.

Nhìn chung, việc phân bổ dự toán chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã cơ bản đã đảm bảo theo Nghị quyết HĐND Thành phố: đối với vốn đầu tư xây dựng cơ bản, việc phân bổ vốn cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã cơ bản đảm bảo các nguyên tắc theo hướng dẫn của Thành phố, trong đó ưu tiên bố trí vốn tập trung cho các dự án chuyển tiếp đảm bảo hoàn thành theo tiến độ; đối với kinh phí thường xuyên, cơ bản đã đảm bảo phân bổ đúng định mức, chính sách, chế độ và thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định của Chính phủ.

2. Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022

Năm 2022 là năm đầu tiên triển khai nhiều quy định mới và quan trọng của Trung ương và Thành phố như điều chỉnh phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế-xã hội trên địa bàn Thành phố và quy định mới về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025,...; là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của các chương trình, kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII, 10 Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố và các cơ chế, chính sách đặc thù Trung ương cho phép thực hiện thí điểm trên địa bàn Thành phố (thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị Hà Nội và các cơ chế tài chính, ngân sách đặc thù trên địa bàn Thành phố) và cũng là năm Trung ương triển khai các chính sách tài khóa, tiền tệ để kích cầu, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội¹⁹ trước những ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân Thủ đô đã luôn phát huy tinh thần đoàn kết, đồng lòng, chủ động triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nhiều nhiệm vụ, giải pháp²⁰. Theo đó, thu chi

¹⁹ Kết luận số 24-KL/TW ngày 30/12/2021 của Bộ Chính trị về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

²⁰ UBND Thành phố ban hành: Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 19/01/2022 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2022; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2022 về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội năm 2022; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2022 về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo công tác y tế dịp Tết Nguyên

ngân sách 6 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả cơ bản như sau:

2.1. Về thu ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 2 đính kèm)

Thành phố Hà Nội triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục bùng phát mạnh và lan rộng, đặc biệt là trong những tháng đầu năm. Chính vì vậy, ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã ban hành Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố và các giải pháp nhằm phục hồi, phát triển kinh tế thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước để tăng cường và bổ sung nguồn lực cho nền kinh tế; duy trì hoạt động ổn định và thúc đẩy tăng trưởng của các doanh nghiệp; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 của Thành phố; trong đó tập trung:

Thực hiện cải cách môi trường đầu tư, kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật còn bất cập trong đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo mọi điều kiện và khuyến khích khởi nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hà Nội góp phần khôi phục sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp và tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc. Thành phố tiếp tục tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính²¹, tháo gỡ vướng mắc trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai, góp phần giảm bớt chi phí, thời gian và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp; thực hiện ủy quyền quyết định điều chỉnh tăng hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất đối với thửa đất có giá trị theo quy định tại Bảng giá đất dưới 30 tỷ đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội²².

đán Nhân Dân năm 2022; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2022 về thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/02/2022 về phục hồi, phát triển hoạt động du lịch Thủ đô Hà Nội thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 năm 2022-2023; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 21/3/2022 về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm về tăng trưởng kinh tế của thành phố Hà Nội được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2021; Kế hoạch hành động số 91/KH-UBND ngày 21/3/2022 về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;...

²¹ Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 của thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND Thành phố về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022.

²² Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND Thành phố.

UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan Thuế, Hải quan Thành phố phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành của Thành phố tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật về NSNN và thuế, phí, lệ phí, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan, kho bạc; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, đặc biệt là công tác kê khai thuế, triển khai hóa đơn điện tử; hướng dẫn và tập trung triển khai các chính sách ưu đãi về thu ngân sách của Trung ương²³ nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ gia đình và người dân do ảnh hưởng của dịch Covid-19 với phương châm đơn giản, thuận tiện, kết hợp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tránh việc lợi dụng chính sách để trục lợi; tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyên giá, gian lận thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ²⁴. Tiếp tục duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế và nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố; chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra²⁵, thu hồi nợ thuế²⁶, nhất là các lĩnh vực, khoản thu có khả năng thất thu cao; xử lý quyết liệt trong công tác quản lý nợ thuế, áp dụng các biện pháp đơn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế²⁷. Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất trong việc thực thi chính sách pháp luật thuế, qua đó giúp doanh nghiệp, người nộp thuế duy trì ổn định, mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh²⁸.

Tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước thực hiện là 176.901 tỷ đồng, đạt 56,8% dự toán, bằng 120,2% so với cùng kỳ, trong đó:

a) *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: ước thực hiện 12.025 tỷ đồng, đạt 54,9% dự toán, bằng 111,2% so với cùng kỳ; trong đó: thuế xuất khẩu đạt 56,7% dự toán, thuế nhập khẩu đạt 54,3% dự toán, thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 71,4% dự

²³ Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19; Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022.

²⁴ Công văn số 1633/UBND-KTTH ngày 30/5/2022 của UBND Thành phố về việc tăng cường quản lý thuế hộ, cá nhân kinh doanh.

²⁵ Dự kiến 6 tháng năm 2022 hoàn thành: 6.197 cuộc thanh tra, kiểm tra (trong đó: thanh tra: 380 cuộc, kiểm tra: 5.817 cuộc). Tổng xử lý qua thanh tra kiểm tra ước thực hiện 2.755 tỷ đồng, trong đó: Giảm khấu trừ: 259 tỷ đồng; Giảm lỗ: 1.258 tỷ đồng; Tổng thuế truy thu, truy hoàn và phạt: 1.237 tỷ đồng.

²⁶ Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 21/10/2021 của UBND Thành phố về việc tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các dự án vốn ngoài ngân sách có sử dụng đất chậm triển khai, vi phạm Luật Đất đai trên địa bàn Thành phố; Công văn số 01/BCĐĐĐTHN ngày 20/5/2022 của Ban Chỉ đạo đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất Thành phố về việc tăng cường biện pháp đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022.

²⁷ Dự kiến kết quả thu hồi nợ đọng trong 06 tháng đầu năm 2022 đạt 4.504 tỷ đồng đạt 45,9% chỉ tiêu Tổng cục Thuế giao. Tổng nợ đến 30/06/2022 dự kiến là 22.430 tỷ đồng, giảm khoảng 750 tỷ đồng (- 3,2%) so với cùng kỳ.

²⁸ Công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế tiếp tục được đổi mới kết hợp giữa những hình thức truyền thống với các phương thức trực tuyến (thư điện tử, qua Website, Facebook, Youtube, Zalo... một cách linh hoạt, sáng tạo vừa đảm bảo hiệu quả truyền truyền, vừa đảm bảo phòng chống dịch bệnh. Thực hiện hệ thống hóa các quy định, chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người nộp thuế) và tuyên truyền rộng rãi để người nộp thuế nắm bắt và kịp thời thụ hưởng.

toán, thuế giá trị gia tăng đạt 54,5% dự toán và thuế bảo vệ môi trường đạt 40,0% dự toán.

b) *Thu từ dầu thô*: ước thực hiện 1.247 tỷ đồng, đạt 113,4% dự toán, bằng 149,2% so với cùng kỳ.

c) *Thu nội địa*: ước thực hiện 163.628 tỷ đồng, đạt 56,7% dự toán, bằng 120,8% so với cùng kỳ, trong đó:

- **Thu từ khu vực sản xuất kinh doanh**: ước thực hiện 80.895 tỷ đồng, đạt 59,7% dự toán, bằng 124,2% so với cùng kỳ, chủ yếu do cùng kỳ 6 tháng năm 2021 Thành phố thực hiện các chính sách miễn giảm, gia hạn một số khoản thu²⁹; ngoài ra, 6 tháng đầu năm 2022 phát sinh một số khoản thu đột biến³⁰, đặc biệt là khu vực công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh. Tình hình thực hiện các khoản thu cụ thể như sau:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước Trung ương ước thực hiện 28.177 tỷ đồng, đạt 50,5% dự toán, bằng 113,6% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước địa phương ước thực hiện 964 tỷ đồng, đạt 45,9% dự toán, bằng 95,3% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước thực hiện 11.097 tỷ đồng, đạt 48,5% dự toán, bằng 86,6% so với cùng kỳ.

+ Thu từ khu vực công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh ước thực hiện 40.658 tỷ đồng, đạt 74,3% dự toán, bằng 153,3% so với cùng kỳ.

- **Các khoản thu từ nhà, đất**: ước thực hiện 9.950 tỷ đồng, đạt 37,4% dự toán, bằng 83,3% so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

+ Thu tiền sử dụng đất: ước thực hiện 6.864 tỷ đồng, đạt 34,3% dự toán, bằng 75,8% so với cùng kỳ.

+ Tiền thuê mặt đất, mặt nước: ước thực hiện 2.792 tỷ đồng, đạt 50,8% dự toán, bằng 107,0% so với cùng kỳ.

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: ước thực hiện 242 tỷ đồng, đạt 45,7% dự toán, bằng 130,9% so với cùng kỳ.

+ Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước: ước thực hiện 52 tỷ đồng, đạt 8,7% dự toán, bằng 52,5% so với cùng kỳ.

- **Thu các khoản thuế phí khác**:

²⁹ Cùng kỳ năm 06 tháng năm 2021, gia hạn khoảng 12.829 tỷ đồng thu từ khu vực sản xuất, kinh doanh; tuy nhiên, 6 tháng đầu năm 2022 dự kiến gia hạn khoảng 450 tỷ đồng theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022.

³⁰ Một số khoản đột biến như:

- Khu vực doanh nghiệp nhà nước: Tập đoàn bưu chính viễn thông VN nộp tăng 476 tỷ đồng, Vietinbank nộp tăng 468 tỷ đồng,...

- Khu vực đầu tư nước ngoài: 694 tỷ đồng tiền thuế TNDN từ hoạt động chuyển nhượng dự án bất động sản của THT; 871,2 tỷ đồng tiền thuế TNDN chuyển nhượng vốn của Công ty Showa Việt Nam...

- Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: VPBank nộp 4.150 tỷ đồng thuế TNDN từ chuyển nhượng cổ phần tại FE Credit (cùng kỳ không phát sinh) và do tình hình SXKD của lĩnh vực như ngân hàng, chứng khoán và một số doanh nghiệp BĐS đạt tốt so cùng kỳ...

+ Thuế thu nhập cá nhân: ước thực hiện 21.569 tỷ đồng, đạt 74,9% dự toán, bằng 124,6% so với cùng kỳ.

+ Thuế bảo vệ môi trường: ước thực hiện 2.296 tỷ đồng, đạt 41,7% dự toán, bằng 77,0% so với cùng kỳ.

+ Lệ phí trước bạ: ước thực hiện 4.253 tỷ đồng, đạt 65,4% dự toán, bằng 105,7% so với cùng kỳ.

+ Phí, lệ phí: ước thực hiện 8.191 tỷ đồng, đạt 48,2% dự toán, bằng 102,3% so với cùng kỳ.

+ Thu khác ngân sách: ước thực hiện 2.370 tỷ đồng, đạt 32,4% dự toán, bằng 179,4% so với cùng kỳ.

+ Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: ước thực hiện 144 tỷ đồng, đạt 33,4% dự toán, bằng 73,6% so với cùng kỳ.

+ Thu cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản: ước thực hiện 16 tỷ đồng, đạt 80,8% dự toán, bằng 39,0% so với cùng kỳ.

+ Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: ước thực hiện 90 tỷ đồng, đạt 69,4% dự toán, bằng 84,9% so với cùng kỳ.

+ Thu cổ tức, lợi nhuận còn lại NSDP hưởng 100%: ước thực hiện 345 tỷ đồng, đạt 4,0% dự toán, bằng 14,3% so với cùng kỳ.

+ Thu cổ tức, lợi nhuận còn lại NSTW hưởng 100%: ước thực hiện 31.139 tỷ đồng, đạt 63,3% dự toán, bằng 141,8% so với cùng kỳ.

+ Thu chênh lệch thu chi của ngân hàng nhà nước: ước thực hiện 2.368 tỷ đồng, đạt 78,9% dự toán.

* Về ước thực hiện thu NSNN trên địa bàn các quận, huyện, thị xã 6 tháng đầu năm 2022: 74.639 tỷ đồng, đạt 67% dự toán Thành phố giao, trong đó các khoản thuế, phí lệ phí đạt 74% dự toán, thu tiền sử dụng đất đạt 36% dự toán. Ngoài một số đơn vị có số thu đạt mức cao³¹ (do thu tiền sử dụng đất và thuế, phí tốt), còn một số đơn vị có kết quả thu đạt tỷ lệ thấp³²... Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tiến độ thu của một số đơn vị đạt thấp chủ yếu là do công tác đầu giá quyền sử dụng đất những tháng đầu năm còn chậm so với kế hoạch.

2.2. Về chi ngân sách (chi tiết tại Phụ lục số 3 đính kèm)

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ và HĐND Thành phố, ngay từ đầu năm, Thành phố đã chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chi ngân sách các cấp; quản lý, điều hành chi ngân sách bám sát dự toán được HĐND Thành phố giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm; cơ cấu lại các khoản chi NSNN theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn cho đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, đảm bảo mục tiêu cơ cấu lại các khoản chi ngân sách; ngân sách các cấp chủ động tổ chức điều hành chi ngân

³¹ Bắc Từ Liêm (161%), Ứng Hòa (134%), Tây Hồ (118%), Phú Xuyên (120%), Hoàn Kiếm (97%), Phúc Thọ (94%), Mê Linh (87%), Quốc Oai (90%), Ba Đình (80%),...

³² Đông Anh (33%), Sóc Sơn (44%).

sách theo dự toán ngân sách, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc.

Trước tình hình đại dịch Covid-19 những tháng đầu năm tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, Thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp để sẵn sàng đảm bảo kịp thời kinh phí cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19³³. Ngoài ra, để triển khai công tác chăm lo, tri ân đối với các lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã kịp thời bố trí kinh phí thăm tặng quà Tết cho các đối tượng này³⁴.

Thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KTXH và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình và Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bên cạnh đó, Thành phố cũng đã đảm bảo kịp thời kinh phí phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao diễn ra trên địa bàn Thành phố, đặc biệt là kinh phí phục vụ công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (Sea Games 31)³⁵ theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 06/4/2021 và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 08/02/2022 của UBND Thành phố; đã thực hiện tạm ứng từ ngân sách Thành phố để Công ty TNHH một thành viên Đường sắt Hà Nội thanh toán cho nhà thầu thực hiện Dự án Hỗ trợ quản lý, vận hành khai thác tuyến đường sắt đô thị Cát Linh – Hà Đông³⁶.

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện 33.374 tỷ đồng, đạt 31,2% dự toán năm và bằng 111,4% so với cùng kỳ, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 10.215 tỷ đồng, đạt 20,0% dự toán

³³ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND Thành phố về việc tạm cấp ngân sách cho thị xã Sơn Tây để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc bổ sung kinh phí để chi trả chế độ cho cán bộ quân đội và dân quân tham gia thực hiện nhiệm vụ tại các chốt do Thành phố huy động trong phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND Thành phố về việc tạm cấp ngân sách cho huyện Thường Tín và huyện Phú Xuyên để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

³⁴ UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định: số 255/QĐ-UBND ngày 19/01/2022, số 409/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc bổ sung đối tượng, mức và kinh phí thăm Tết Nhâm Dần năm 2022 đối với các tổ chức, cá nhân triển khai công tác phòng chống dịch Covid-19 với tổng kinh phí là: 89.026 triệu đồng.

³⁵ Quyết định số 992/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND Thành phố về việc phân bổ kinh phí phục vụ công tác chuẩn bị, tổ chức Sea Games 31.

³⁶ UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1507/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 thực hiện tạm ứng 68 tỷ đồng từ ngân sách Thành phố để Công ty TNHH một thành viên Đường sắt Hà Nội thanh toán cho nhà thầu thực hiện Dự án Hỗ trợ quản lý, vận hành khai thác tuyến đường sắt đô thị Cát Linh – Hà Đông và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, xác định nguồn vốn thực hiện Dự án báo cáo UBND Thành phố.

(bằng tỷ lệ giải ngân cùng kỳ năm trước), trong đó: chi đầu tư XDCHB là 9.284 tỷ đồng, đạt 18,9% dự toán; bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố là 930 tỷ đồng³⁷, đạt 100% dự toán. Cùng với việc giao kế hoạch đầu tư phát triển sớm ngay từ đầu tháng 12/2021 và chỉ đạo các quận, huyện, thị xã hoàn thành công tác phân bổ dự toán ngân sách năm 2022 trước ngày 31/12/2021; đồng thời, yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, tăng cường đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng, công tác lập thiết kế, đấu thầu và thi công xây dựng của các dự án được giao vốn kế hoạch. Thành phố đã kịp thời phê duyệt kế hoạch và triển khai ứng vốn cho các dự án hạ tầng kỹ thuật các khu đất đấu giá, đất dịch vụ, tái định cư³⁸; tiếp tục thực hiện giải ngân theo cơ chế thanh toán linh hoạt đối với chi phí công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, bồi thường, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất, thanh quyết toán dự án hoàn thành³⁹. UBND Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành⁴⁰, phân đấu giải ngân hết kế hoạch vốn được giao năm 2022. Thành phố tiếp tục đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn kết quả giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao⁴¹; thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố⁴². Trong 6 tháng đầu năm, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố thông qua và ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022⁴³, trên cơ sở đó, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 về việc phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ

³⁷ Bổ sung vốn cho Quỹ hỗ trợ nông dân Thành phố 30 tỷ đồng; ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố 900 tỷ đồng.

³⁸ Quỹ Đầu tư phát triển: kế hoạch ứng vốn 964.991 triệu đồng, trong đó: kế hoạch thực hiện xây dựng HTKT khu đất đấu giá quyền sử dụng đất 283.310 triệu đồng; xây dựng HTKT đất dịch vụ 125.300 triệu đồng; xây dựng HTKT tái định cư 12.000 triệu đồng; GPMB tạo lập quỹ đất 537.000 triệu đồng;...

³⁹ UBND Thành phố ban hành Văn bản số 1206/UBND-KHĐT ngày 23/4/2022.

⁴⁰ Đối với cấp Thành phố (tính đến ngày 05/5/2022): đã hoàn thành thẩm tra phê duyệt 14 dự án với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 218,87 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 217,24 tỷ đồng, giảm trừ 1,64 tỷ đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư. Đối với quận, huyện, thị xã: Số dự án hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán đến 01/4/2022 là 263 dự án với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán là 1.628,467 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt là 1.609,477 tỷ đồng, giảm trừ 18,99 tỷ đồng so với giá trị đề nghị của chủ đầu tư. UBND Thành phố đã Công văn số 920/UBND-KT ngày 31/3/2022 chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và Chủ đầu tư đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành.

⁴¹ Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND Thành phố về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các công trình trọng điểm của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2021 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022; Công văn số 1352/UBND-KH&ĐT ngày 06/5/2022 về thực hiện Công điện số 307/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài; Công văn số 4458/VP-TNMT ngày 17/5/2022 của Văn phòng UBND Thành phố về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố đối với các dự án tài nguyên – môi trường, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, giao đất.

⁴² Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 10/5/2022 của UBND Thành phố về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố.

⁴³ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo và một số dự án xây dựng cơ bản nhiệm vụ chỉ cấp Thành phố.

điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích và một số dự án XDCB nhiệm vụ chỉ cấp Thành phố; trình HĐND Thành phố thống nhất chủ trương bố trí, cân đối vốn cho Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 – Vùng Thủ đô Hà Nội⁴⁴. Hiện nay, UBND Thành phố đang chỉ đạo các đơn vị rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đối với các dự án dự kiến không giải ngân hết kế hoạch năm 2022 sang các dự án có khả năng giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện⁴⁵. Mặc dù đã triển khai quyết liệt các giải pháp nhưng tiến độ giải ngân vốn đầu tư trong những tháng đầu năm còn chậm, cần phải tập trung cao trong những tháng cuối năm.

- Các khoản chi thường xuyên ước thực hiện 22.815 tỷ đồng, đạt 42,8% dự toán và bằng 116,2% so với cùng kỳ. Chi thường xuyên đã bám sát dự toán được giao, ngân sách đảm bảo kịp thời kinh phí cho các cấp, các ngành thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch, đặc biệt là các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, các chính sách an sinh - xã hội, thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh⁴⁶.

* Về ước thực hiện chi ngân sách của các quận, huyện, thị xã 6 tháng đầu năm: 20.082 tỷ đồng, đạt 37% dự toán, trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt 27% dự toán, chi thường xuyên đạt 47% dự toán. Theo báo cáo của các quận, huyện, tỷ lệ giải ngân chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt thấp do còn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; việc hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án mới còn chậm...

2.3. Về tình hình sử dụng dự phòng ngân sách cấp Thành phố (chi tiết tại Phụ lục số 4 đính kèm)

- Dự toán giao đầu năm 2022 (tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội): 1.130.026 triệu đồng.

- Tính đến hết ngày 16/6/2022, Thành phố đã sử dụng 135.461 triệu đồng để đáp ứng nhu cầu chi cho các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, trong đó chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 là 45.876 triệu đồng.

- Số còn lại chưa sử dụng: 994.565 triệu đồng.

2.4. Cân đối ngân sách: Với kết quả thu ngân sách trên địa bàn nêu trên, thu ngân sách địa phương được hưởng theo điều tiết 6 tháng đầu năm 2022 ước thực hiện là 50.272 tỷ đồng, đạt 50,8% dự toán⁴⁷, trong đó: thu từ thuế, phí đạt 55,0% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 34,3% dự toán. Về cơ bản, ngân sách Thành phố

⁴⁴ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 của HĐND Thành phố.

⁴⁵ Công văn số 1388/UBND-KH&ĐT ngày 10/5/2022 của UBND Thành phố về rà soát, đề xuất phương án điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022.

⁴⁶ Thành phố đã bố trí đủ kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội (tặng quà nhân dịp tết và các ngày lễ lớn cho các đối tượng chính sách, người có công, người nghèo; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh, sinh viên, đối tượng bảo trợ xã hội;...), kinh phí phòng, chống dịch cho các cơ quan, đơn vị của Thành phố, đặc biệt là dịch Covid-19 và kinh phí phục vụ công tác chuẩn bị, tổ chức Sea Games 31..

⁴⁷ Trong đó, ngân sách cấp Thành phố đạt 51,2% dự toán; ngân sách quận, huyện, thị xã đạt 49,9% dự toán.

vẫn đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội theo kế hoạch và nguồn kinh phí cho các sở, ngành, đơn vị và các quận, huyện, thị xã để thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách theo dự toán; đặc biệt là các khoản chi liên quan đến con người, các khoản chi an sinh xã hội, phòng chống, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, giải quyết các vấn đề bức xúc dân sinh và thực hiện các nhiệm vụ quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

3. Một số hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Công tác phân bổ dự toán của một số quận, huyện, thị xã còn chưa đảm bảo quy định như: giao tăng thu so với dự toán Thành phố giao nhưng chưa giao dự phòng tăng thêm đảm bảo mức tối thiểu 2% theo quy định của Luật NSNN⁴⁸; giao thu các khoản thuế, phí, lệ phí tăng thêm so với dự toán Thành phố giao nhưng chưa dành đủ 70% số thu điều tiết được hưởng để dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định⁴⁹; không đảm bảo tỷ lệ trích 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương⁵⁰; một số đơn vị giao dự toán thu đấu giá tiền sử dụng đất không sát với số liệu các đơn vị đã xây dựng khi thảo luận dự toán năm 2022,... UBND Thành phố đã có Công văn số 1587/UBND-KT ngày 25/5/2022 chấn chỉnh và chỉ đạo các Sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện các nhiệm vụ sau kết quả kiểm tra công tác giao kế hoạch năm 2022; hiện nay, UBND các quận, huyện, thị xã đang rà soát đề trình HĐND quận, huyện, thị xã điều chỉnh lại các nội dung còn chưa đảm bảo quy định.

- Thu các khoản thu về nhà, đất giảm so với cùng kỳ chủ yếu do thu tiền sử dụng đất đạt thấp⁵¹.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư những tháng đầu năm còn thấp do một số nguyên nhân:

+ Ảnh hưởng bởi dịch Covid 2019 tiếp tục diễn ra trong quý I/2022 và giá nguyên vật liệu đầu vào tăng đột biến dẫn đến tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án bị ảnh hưởng.

+ Công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án (gồm cả các dự án cấp Thành phố

⁴⁸ Có 06 quận, huyện giao dự phòng ngân sách chưa đảm bảo theo quy định của Luật NSNN (từ 2-4% tổng chi cân đối ngân sách quận, huyện) là Tây Hồ, Ba Đình, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Phú Xuyên, Ba Vì.

⁴⁹ Huyện Hoài Đức chưa dành đủ 70% số thu điều tiết được hưởng để dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

⁵⁰ 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương huyện Ứng Hoà giao thấp hơn dự toán Thành phố giao (739 triệu đồng).

⁵¹ (1) Thu từ dự án từ đầu năm 2022 đến nay chỉ có 01 dự án phát sinh là dự án của Công ty cổ phần KCN và xây dựng Sông Đà 7 đã nộp 185 tỷ đồng, các dự án khác vẫn đang triển khai xác định giá đất; (2) Công tác đấu giá tại các địa phương triển khai chậm so với kế hoạch. Trong các tháng đầu năm, các địa phương đang thực hiện rà soát theo các văn bản chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, Công điện của Thủ tướng Chính phủ (Công điện số 304/CD-TTg ngày 07/4/2022; số 1767/CD-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo rà soát, chấn chỉnh hoạt động thị trường trái phiếu doanh nghiệp và đấu giá quyền sử dụng đất; văn bản số 2015/VPCP ngày 01/4/2022, văn bản số 1157/VPCP-NN ngày 23/02/2022 liên quan đến rà soát tình hình, pháp luật về đấu giá tài sản), dẫn đến kết quả thực hiện kế hoạch đấu giá 6 tháng đầu năm còn hạn chế. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang nghiên cứu, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi một số quy định liên quan đến xác định giá đất cụ thể và đấu giá quyền sử dụng đất. Dự kiến sau khi các quy định mới được ban hành thì việc tổ chức đấu giá và phê duyệt giá đất cụ thể sẽ được tổ chức thông suốt hơn.

và các dự án cấp huyện) chưa đảm bảo tiến độ, dẫn đến chậm hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; một số chủ đầu tư chưa thực sự quyết liệt dồn đốc tiến độ thực hiện các dự án.

+ Một số dự án phải thực hiện điều chỉnh hoặc vẫn còn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, khó khăn trong việc xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, quỹ nhà tái định cư, người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường, có trường hợp khiếu kiện,... làm chậm quá trình thi công, giải ngân vốn.

+ Một số dự án sử dụng vốn ODA gặp khó khăn do chậm GPMB và vướng mắc trong điều chỉnh dự án dẫn đến phải thực hiện các thủ tục điều chỉnh tiến độ, gia hạn hiệp định vay.

+ Đối với các dự án chuyển tiếp: Tại một số đơn vị, số dư tạm ứng năm 2021 chuyển sang năm 2022 nhiều, nên các tháng đầu năm, các chủ đầu tư tập trung thi công để hoàn trả khối lượng cho phần vốn đã ứng năm năm 2021, do vậy khối lượng thanh toán cho kế hoạch năm 2022 chưa nhiều. Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên thời gian Thành phố giao kế hoạch điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn muộn hơn so với dự kiến nên tiến độ giải ngân của một số đơn vị bị ảnh hưởng.

- Một số đơn vị dự toán chưa chủ động triển khai nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm, đồng thời, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên kết quả chi thường xuyên trong những tháng đầu năm của một số lĩnh vực đạt thấp⁵² do các hoạt động nghiệp vụ của các đơn vị bị gián đoạn không tổ chức theo kế hoạch dự kiến đầu năm.

- Hiện nay, công tác bàn giao các nhiệm vụ quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội theo phân cấp tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố còn chậm.

- UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 04/4/2022 về việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2021. Tuy nhiên, việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán thời gian qua còn nhiều khó khăn: Kiến nghị kiểm toán đối với một số nội dung đã thực hiện trước đây nhưng hiện tại không còn các đối tượng, đơn vị liên quan đến nội dung được kiến nghị⁵³; một số kiến nghị liên quan đến chế độ, chính sách và các đơn vị đang có ý kiến báo cáo, giải trình với cơ quan kiểm toán dẫn đến thời gian thực hiện bị kéo dài; một số đơn vị chưa thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước do tình hình tài chính đang khó khăn hoặc đơn vị chưa

⁵² Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022, một số khoản chi thường xuyên có tỷ lệ giải ngân thấp: chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; chi sự nghiệp văn hóa thông tin.

⁵³ Ví dụ như: Kiến nghị kiểm toán năm 2010 tại Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội: Thu hồi nộp ngân sách số tiền: 527.660.569 đồng: là kinh phí thực hiện công trình trang trí sân vận động quốc gia do công ty TNHH Việt Phú Thành Chương thực hiện. Tuy nhiên, Công ty TNHH Việt Phú Thành Chương đã bỏ địa chỉ kinh doanh và ngừng hoạt động...

có đủ nguồn kinh phí để thực hiện nên thời gian thực hiện bị kéo dài⁵⁴,...

III. NỘI DUNG CỤ THỂ TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ

1. Về việc bố trí kinh phí cho đối tượng lao động hợp đồng làm các công việc lễ tân – phục vụ, lái xe, bảo vệ) trong các cơ quan đã thực hiện giảm biên chế được giao năm 2022 chuyển sang ký hợp đồng theo Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ

Ngày 29/3/2022, Ban Tổ chức Thành uỷ đã ban hành Thông báo số 553-TB/BTCTU về kết quả thẩm định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và lao động hợp đồng năm 2022 của Văn phòng Thành uỷ, trong đó đã thực hiện giảm 52 chỉ tiêu biên chế đối với đối tượng lao động hợp đồng làm các công việc lễ tân – phục vụ, lái xe, bảo vệ để chuyển sang ký hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Thành uỷ tại Thông báo số 771-TB/TU ngày 25/5/2022 của Thành uỷ Hà Nội, trong đó giao Ban cán sự Đảng UBND Thành phố chỉ đạo các đơn vị tham mưu bố trí dự toán cho đối tượng hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP để đảm bảo ổn định kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan Đảng.

Để tránh xáo trộn và ổn định kinh phí chi hoạt động thường xuyên năm 2022 của các cơ quan, đơn vị, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, chấp thuận cho phép bố trí dự toán năm 2022 cho đối tượng lao động hợp đồng làm các công việc lễ tân – phục vụ, lái xe, bảo vệ đang có mặt trong các cơ quan, đơn vị thực hiện giảm chỉ tiêu biên chế năm 2022 để chuyển sang ký hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP theo định mức phân bổ chi khác quản lý hành chính; như phương án phân bổ dự toán năm 2022 cho các đối tượng hợp đồng làm công tác bảo vệ hiện đang có mặt trong các cơ quan hành chính thuộc Thành phố đã thực hiện giảm năm 2021 để chuyển sang ký hợp đồng theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ đã được HĐND Thành phố chấp thuận tại Nghị quyết 28/NQ-HĐND ngày 09/12/2021.

2. Về việc đảm bảo kinh phí để thực hiện thanh toán, quyết toán khối lượng duy tu, duy trì một số lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật từ ngày 01/01/2022 đến khi hoàn thành bàn giao cho UBND các quận, huyện, thị xã theo phân cấp tại Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố

Thực hiện Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về ban hành quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hà Nội, một số nhiệm vụ quản lý, duy trì trong các lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải, cây xanh, chiếu sáng được điều chỉnh từ cấp Thành phố về cấp huyện thực hiện từ 01/01/2022; Nguồn kinh phí thực hiện đã được đảm bảo trong dự toán ngân sách của các quận, huyện, thị xã Sơn Tây theo đúng phân cấp nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách,

⁵⁴ Kiến nghị kiểm toán Dự án xây dựng đường Hồng Minh năm 2010 (huyện Phú Xuyên): Thu hồi nộp ngân sách các khoản chi sai quy định 312.578.952 đồng. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần xây dựng Thái Sơn gặp khó khăn trong kinh doanh và đã dừng hoạt động, hiện không liên lạc được với đơn vị...

phân cấp quản lý nhà nước.

Theo báo cáo, Sở Xây dựng đã và đang chủ trì, phối hợp với các quận, huyện và thị xã Sơn Tây để thực hiện bàn giao, tiếp nhận khối lượng quản lý. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, việc xác nhận bàn giao dự kiến đến 30/6/2022 mới hoàn thành toàn bộ. Trong thời gian từ 01/01/2022 đến thời điểm hoàn thành công tác bàn giao, tiếp nhận, Sở Xây dựng (Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị) vẫn triển khai thực hiện công tác duy tu, duy trì các lĩnh vực dịch vụ công ích đảm bảo tính liên tục và cảnh quan môi trường. Giá trị thực hiện dự kiến 6 tháng đầu năm 2022 đối với các khối lượng thuộc phân cấp quản lý của cấp huyện nhưng chưa hoàn thành thủ tục bàn giao về các quận, huyện ký hợp đồng thực hiện là 82,37 tỷ đồng.

Để có cơ sở thanh, quyết toán kinh phí cho các đơn vị, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố thống nhất, cho phép Sở Xây dựng thanh toán các khối lượng duy trì trong các lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải, cây xanh, chiếu sáng thuộc phân cấp quản lý của cấp huyện nhưng chưa hoàn thành thủ tục bàn giao về các quận, huyện ký hợp đồng từ 01/01/2022 và điều chỉnh dự toán giao các quận, huyện, thị xã về ngân sách cấp Thành phố phân kinh phí tương ứng theo giá trị khối lượng nghiệm thu của Sở Xây dựng.

Sau khi hoàn thành bàn giao (dự kiến trước ngày 01/8/2022), khối lượng thuộc phân cấp quản lý của cấp huyện bàn giao về các quận, huyện, thị xã Sơn Tây ký hợp đồng thực hiện được thanh, quyết toán từ ngân sách các quận, huyện, thị xã theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Về cho phép ngân sách quận được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để bố trí chi đầu tư phát triển

Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội quy định: *“Sau khi ngân sách thành phố Hà Nội đảm bảo đủ nguồn cải cách tiền lương và chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, HĐND thành phố Hà Nội được quyết định sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp thành phố và cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách thành phố Hà Nội.”*

Trong 6 tháng đầu năm, trên cơ sở rà soát nhu cầu đầu tư và nguồn cải cách tiền lương còn dư, quận Long Biên đề xuất được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để bổ sung vốn đầu tư XD CB năm 2022. Căn cứ đề xuất của quận Long Biên và nguồn lực đầu tư hiện có của quận, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố cho phép UBND quận Long Biên được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách cấp quận để chi đầu tư XD CB năm 2022 với số tiền là 319.500 triệu đồng⁵⁵.

⁵⁵ Nhu cầu đầu tư cho các dự án khởi công mới trong năm 2022 của quận Long Biên là 325.300 triệu đồng, đã cân đối ngân sách đầu năm là 5.800 triệu đồng, nhu cầu cần bổ sung 319.500 triệu đồng. Nguồn cải cách tiền lương còn dư năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 là 7.419.296 triệu đồng.

4. Về phân bổ và điều chỉnh dự toán của một số khoản chi thuộc ngân sách cấp Thành phố

Trên cơ sở một số nhiệm vụ chi phát sinh chưa được dự toán đầu năm hoặc một số nhiệm vụ đầu năm bố trí nhưng trên cơ sở kết quả thực hiện 6 tháng và dự kiến cả năm còn thiếu hoặc dư nguồn. Để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố cho phép phân bổ và điều chỉnh một số khoản dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố như sau:

4.1. Phân bổ dự toán chi đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần (phát sinh trong 4 tháng đầu năm 2022)

Tại Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách của thành phố Hà Nội quy định: “Ngân sách cấp Thành phố cấp lại một phần tiền thuê đất nộp một lần cho các quận, huyện, thị xã theo thực tế số phát sinh, khả năng cân đối của ngân sách Thành phố và tối đa bằng tỷ lệ phân chia tiền sử dụng đất giữa ngân sách Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các quận, tối đa 35%; 05 huyện Đông Anh, Gia Lâm, Thanh Trì, Hoài Đức và Đan Phượng, tối đa 80%; các huyện, thị xã còn lại, tối đa 70%) để các quận, huyện, thị xã thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển; hình thức NS Thành phố cấp về ngân sách quận, huyện, thị xã”. Trên cơ sở số thu tiền thuê đất trả tiền một lần phát sinh trong 04 tháng đầu năm 2022, nhu cầu chi đầu tư phát triển và đề xuất của các quận, huyện, thị xã; UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, thống nhất phương án cấp lại cho 02 quận từ tiền thuê đất trả tiền một lần phát sinh trong 04 tháng đầu năm như sau:

- Quận Hà Đông: 48.573 triệu đồng.
- Quận Long Biên: 182.948 triệu đồng.

Nguồn kinh phí: Dự toán chi đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần đã giao tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội⁵⁶.

(Chi tiết tại Phụ lục số 5 đính kèm)

4.2. Nguyên tắc và cơ chế phân bổ một số khoản dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố

a) Nguyên tắc và cơ chế hỗ trợ các huyện, thị xã thực hiện Đề án lên quận; giải quyết các vấn đề dân sinh, bức xúc; hỗ trợ các huyện khó khăn; hỗ trợ các huyện thực hiện một số nhiệm vụ: sửa chữa, chống xuống cấp các công trình thủy lợi nhận bàn giao từ Thành phố

(Chi tiết tại Phụ lục số 6 đính kèm)

b) Phân bổ một số khoản dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố

Căn cứ tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ và báo cáo, đề xuất của UBND các huyện, thị xã, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố xem xét,

⁵⁶ Dự toán giao đầu năm là 822.650 triệu đồng.

thống nhất phương án phân bổ một số khoản dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố như sau:

- Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện Đề án lên quận: 200.000 triệu đồng.
- Kinh phí giải quyết các vấn đề dân sinh, bức xúc; hỗ trợ các huyện khó khăn: 200.000 triệu đồng.
- Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện một số nhiệm vụ sửa chữa, chống xuống cấp các công trình thủy lợi nhận bàn giao từ Thành phố: 360.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 6.1 và 6.2 đính kèm)

4.3. Điều chỉnh một số khoản dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp Thành phố

a) Điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đã xác định, UBND Thành phố giao đơn vị tổ chức thực hiện theo quy định: 250.000 triệu đồng

Năm 2022, để chủ động trong công tác điều hành ngân sách, UBND Thành phố đã bố trí dự toán kinh phí điều hành tập trung là 2.160 tỷ đồng; trong đó:

(1) Kinh phí tổ chức các hoạt động phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao thuộc trách nhiệm của Thành phố và các nhiệm vụ trung ương giao: 220.000 triệu đồng. Ngày 12/4/2022, Bộ Tài chính có Văn bản số 3283/BTC-NSNN bổ sung kinh phí chuẩn bị, tổ chức SEA Games 31 cho ngân sách thành phố Hà Nội là 61.318 triệu đồng.

Trong năm 2022, trên cơ sở các nhiệm vụ được Thành phố giao và đề xuất của các đơn vị, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định 992/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 phân bổ kinh phí phục vụ công tác chuẩn bị, tổ chức Seagames 31 là 157.560 triệu đồng. Nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao thuộc trách nhiệm của Thành phố và các nhiệm vụ trung ương giao còn lại là: 123.758 triệu đồng (220.000 triệu đồng + 61.318 triệu đồng - 157.560 triệu đồng).

Từ nay đến cuối năm, Thành phố dự kiến tổ chức, tham gia một số hoạt động kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao như: tham dự Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc, Liên hoan phim quốc tế, Liên hoan Chèo toàn quốc, Lễ kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh Liệt sỹ 27/7...với dự kiến nhu cầu kinh phí khoảng 30.000 triệu đồng.

UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh giảm dự toán kinh phí tổ chức các hoạt động phục vụ các sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao thuộc trách nhiệm của Thành phố và các nhiệm vụ trung ương giao 90.000 triệu đồng (dự toán sau điều chỉnh 130.000 triệu đồng).

(2) Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện một số nhiệm vụ: sửa chữa, chống xuống cấp các di tích văn hóa; mua sắm trang thiết bị và sửa chữa các công trình các công trình thủy lợi nhận bàn giao từ Thành phố: dự toán giao đầu năm là 600.000 triệu đồng.

Trên cơ sở đề xuất phân bổ nêu trên, để đảm bảo tiến độ giải ngân trong năm 2022 và tạo nguồn đáp ứng một số nhiệm vụ chi cấp bách phát sinh của ngân

sách thành phố, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố điều chỉnh giảm dự toán kinh phí nêu trên 160.000 triệu đồng (dự toán sau điều chỉnh 440.000 triệu đồng).

b) Điều chỉnh tăng và bổ sung dự toán cho một số nhiệm vụ mới: 250.000 triệu đồng

(1) Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ liên kết, hợp tác với các tỉnh: dự toán bổ trí đầu năm là 50.000 triệu đồng. Trong năm, trên cơ sở kế hoạch và chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, UBND Thành phố đã thống nhất với Thường trực HĐND và quyết định phân bổ 3.600 triệu đồng và đang trình Thường trực HĐND Thành phố hỗ trợ các địa phương 47.692 triệu đồng.

Để có nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ hợp tác với các tỉnh trong 6 tháng cuối năm, UBND Thành phố đề xuất bổ sung 20.000 triệu đồng (dự toán sau điều chỉnh là 70.000 triệu đồng).

(2) Bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ kiểm định chung cư cũ:

Căn cứ Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của UBND Thành phố về việc ban hành “Đề án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội”; Căn cứ Kế hoạch số 334/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND Thành phố về việc tổng kiểm tra rà soát, kiểm định, đánh giá chất lượng toàn bộ các chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó giao: *UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành Thành phố xây dựng Kế hoạch kiểm định chi tiết theo từng giai đoạn để tổ chức thực hiện theo quy định; tiếp tục tổ chức rà soát, thống kê toàn bộ các chung cư cũ trên địa bàn và lập danh mục gửi Sở Xây dựng tổng hợp trình Hội đồng thẩm định xem xét, đánh giá trước khi trình UBND Thành phố phê duyệt bổ sung danh mục các chung cư cũ làm cơ sở thực hiện kiểm định; tổ chức lựa chọn các đơn vị đủ điều kiện, năng lực và phù hợp với nội dung, nhiệm vụ kiểm định để thực hiện công tác kiểm định theo quy định của pháp luật; UBND Thành phố giao: UBND cấp huyện bố trí vốn ngân sách của cấp huyện để tổ chức khảo sát hiện trạng các khu chung cư, nhà chung cư, đo đạc diện tích sàn nhà chung cư, thống kê, phân loại, lập danh mục các khu, nhà chung cư cũ; xây dựng, triển khai Đề án quy gom trên địa bàn quận, huyện; tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn trên địa bàn quận, huyện; ngân sách cấp Thành phố bố trí giao Sở Xây dựng và bổ sung có mục tiêu cho UBND cấp huyện để tổ chức kiểm định chung cư cũ theo theo nhiệm vụ đã được UBND Thành phố giao tại Đề án và Kế hoạch số 334/KH-UBND ngày 31/12/2021.*

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ kiểm định chung cư cũ 180.000 triệu đồng. Trên cơ sở nhiệm vụ và đề cương được phê duyệt, UBND Thành phố quyết định bổ sung mục tiêu cho từng quận, huyện, thị xã.

(3) Kinh phí phục vụ công tác vận hành thương mại của tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn – ga Hà Nội (tuyến 3.1).

Theo kế hoạch, tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn – ga Hà Nội (tuyến 3.1) được đưa vào khai thác trong năm 2022; UBND Thành phố đã giao Sở Giao thông vận tải triển khai lựa chọn đơn vị cung cấp

phương tiện vé điện tử (vé lượt và thẻ thông minh). UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bổ sung kinh phí sản xuất, cung cấp thẻ vé phục vụ vận hành thương mại của tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn – ga Hà Nội, tuyến 3.1 cho Sở Giao thông vận tải 50.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 7 đính kèm)

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Mặc dù, dịch bệnh Covid-19 cơ bản đã được kiểm soát, tình hình kinh tế - xã hội dần ổn định, các chỉ số kinh tế dần hồi phục và phát triển nhưng những rủi ro tiềm ẩn, khó khăn, thách thức trong những tháng cuối năm còn rất lớn và khó lường như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, giá nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục có xu hướng tăng,... Do vậy, để tạo đà phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách năm 2022 ở mức cao nhất cùng với việc thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các ngành, các cấp cần nỗ lực phấn đấu, thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết, Chương trình của Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố; trong đó, về tài chính - ngân sách nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

1. Triển khai công tác phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đã được HĐND Thành phố thông qua; cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh góp phần tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; phục hồi và phát triển kinh tế thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước đã được HĐND Thành phố thông qua theo đúng tinh thần đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, khai thác hiệu quả và giải phóng các nguồn lực phát triển của địa phương; gắn việc phân định thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cấp, các ngành với đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm việc nào, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của tổ chức và người dân thì giao cho cấp đó thực hiện; lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát và kiểm soát quyền lực đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện phân cấp.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp đối với công tác cải thiện môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp đột phá, khuyến khích đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế

tuần hoàn gắn với phát triển bền vững; tạo thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, tạo sự đột phá về thu hút đầu tư, cả trong nước và đầu tư nước ngoài.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh sau thời gian chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ sản xuất, kinh doanh theo Chương trình phục hồi và phát triển KTXH về miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế, phí theo các nghị định của Chính phủ số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022, số 32/2022/NĐ-CP ngày 21/5/2022; Hỗ trợ lãi suất cho vay theo Nghị định của Chính phủ số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022; Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Hỗ trợ cho vay tín dụng các đối tượng ưu tiên theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022, Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và các chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp thuộc Thành phố phát huy lợi thế, huy động và khai thác có hiệu quả nguồn lực (đặc biệt là nguồn lực về đất đai), áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả hoạt động phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu tài chính UBND Thành phố giao. Xây dựng cơ chế giám sát và nâng cao hiệu quả giám sát, tăng cường áp dụng công nghệ liên thông giữa các bộ, ban ngành để đảm bảo hiệu quả trong việc thực hiện giám sát, phát hiện sớm các sai phạm, cảnh báo nguy cơ mất vốn. Nghiên cứu cơ chế, chính sách tiền lương gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là đối với người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, qua đó đổi mới nhận thức xem doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước như là doanh nghiệp do mình thành lập, làm chủ. Tiến tới thay đổi nhận thức, quan điểm về cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư Nhà nước tại doanh nghiệp không phải là rút hết vốn Nhà nước mà mục đích là tái cơ cấu lại danh mục đầu tư, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và giá trị đầu tư của Nhà nước.

- Chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; đẩy mạnh phân cấp/ủy quyền thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức tài sản chuyên dùng; đẩy nhanh tiến độ xem xét Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tập trung vào các nguyên tắc chung, đồng thời chỉ đạo đẩy mạnh phân cấp/ủy quyền thẩm quyền của Chủ tịch UBND Thành phố trong việc phê duyệt Đề án.

2. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các luật thuế và nhiệm vụ thu NSNN năm 2022; phấn đấu hoàn thành toàn diện và vượt dự toán thu NSNN được giao ở mức cao nhất

- Chỉ đạo sát sao các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan quản lý chặt chẽ nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nuôi dưỡng,

chống xói mòn nguồn thu; tăng cường công tác quản lý chứng từ, hóa đơn; thúc đẩy thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, tạo thuận lợi thương mại gắn với chống gian lận thương mại; nắm chắc nguồn thu, chủ động đề ra các giải pháp phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu; tiếp tục triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho người nộp thuế trong năm 2022 theo Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ. Cơ quan thuế, hải quan theo dõi sát tiến độ thu, thực hiện phân tích, nhận diện và đánh giá kết quả thu ngân sách để kịp thời triển khai các giải pháp quản lý thu, khai thác tăng thu, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhằm hoàn thành toàn diện và vượt mức dự toán thu NSNN năm 2022 được giao. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trên nguyên tắc quản lý rủi ro, tập trung vào các doanh nghiệp, các hoạt động có rủi ro cao về thuế (kinh doanh bất động sản, chuyển nhượng vốn – dự án, liên doanh liên kết, thương mại điện tử, áp dụng Hiệp định thuế...), doanh nghiệp có dấu hiệu trốn thuế, chuyển giá, vi phạm quy định về hóa đơn...; kịp thời khen thưởng, tôn vinh người nộp thuế thực hiện tốt chính sách thuế; công khai các doanh nghiệp, tổ chức nợ thuế trên phương tiện thông tin đại chúng; đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử; triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp quản lý thu đối với hộ kinh doanh, đặc biệt là Đề án tăng cường công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Đề án hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế...; rà soát công tác cổ phần hóa, thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước của Thành phố theo lộ trình và Kế hoạch sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt...góp phần tạo nguồn thu ngân sách.

- Chỉ đạo cơ quan thuế, cơ quan hải quan và các đơn vị liên quan theo dõi sát sao, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi chây ỳ nợ thuế, buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế, gian lận thuế, lợi dụng chính sách hoàn thuế. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nhất là vướng mắc về quy trình, thủ tục trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai) để đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất được giao.

- UBND các quận, huyện, thị xã chủ động phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất theo nội dung đã được UBND Thành phố uỷ quyền tại Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 1/6/2022 đảm bảo tiến độ và nguồn thu NSNN theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan thực hiện phân tích, nhận diện và đánh giá kết quả thu ngân sách; từ đó, chủ động xây dựng kịch bản thu ngân sách, xác định rõ mục tiêu phấn đấu trong các tháng, quý còn lại. Thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra, phòng chống gian lận thương mại, gian lận về giá, buôn lậu; ngăn chặn và xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật về hóa đơn, chống thất thu ngân sách.

3. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; kiểm tra, đôn đốc, xử lý các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022

- Chủ động điều hành đảm bảo cân đối ngân sách địa phương các cấp, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển. Thực hiện quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao; rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Quản lý chặt chẽ các khoản chi từ ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thật sự cần thiết, cấp bách, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền; không ban hành các chính sách, chế độ, chương trình, đề án khi không cân đối được nguồn; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn. Cân đối hợp lý nguồn thu từ thuế, phí cho chi thường xuyên, góp phần tích lũy nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, đảm bảo nhu cầu chi tiêu cần thiết và hợp lý theo chức năng, nhiệm vụ của nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước. Đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách, kể cả chi cho các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án theo các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố; kịp thời điều hòa, điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước để dành nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cấp thiết, cấp bách của Thành phố; nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước.

- Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đầu tư công, các nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư nguồn NSNN; nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, đảm bảo phù hợp với năng lực và khả năng thực hiện của dự án, tăng cường hiệu quả công tác tổ chức thực hiện theo nguyên tắc hậu kiểm, bảo đảm tính tuân thủ các quy định và hiệu quả đầu tư công... Tiếp tục rà soát, thực hiện cải cách hành chính đối với các thủ tục về đầu tư xây dựng, về bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất,... cũng như đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Đẩy mạnh cơ cấu lại chi đầu tư công, nâng cao hiệu lực, hiệu quả phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, tránh thất thoát, lãng phí; bố trí, sử dụng vốn NSNN cho đầu tư như là vốn mới để khai thác tối đa các nguồn vốn của thành phần kinh tế khác; tạo đột phá trong thu hút nguồn vốn của khu vực tư nhân theo phương thức đối tác công – tư để tập trung đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng, các dự án có tính chất liên vùng, các dự án hạ tầng xã hội phục vụ cộng đồng dân sinh.

- Xác định việc thực hiện và thúc đẩy giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2022 là nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; do vậy, cần quán triệt đến mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi chủ đầu tư nhận thức sâu sắc về yêu cầu, nhiệm vụ, trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các quy định, các chỉ đạo về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng kế hoạch vốn đầu tư công; triển khai quyết liệt, hiệu quả các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Khẩn trương

hoàn thiện các thủ tục đầu tư để bố trí kế hoạch vốn và thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án đã có khối lượng được nghiệm thu, không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản; không dồn khối lượng thanh toán vào cuối năm; khẩn trương lập, trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng để giải ngân cho các nhà thầu theo đúng quy định của pháp luật. Ưu tiên đảm bảo nguồn chi đầu tư phát triển phục vụ mục tiêu tăng trưởng của Thành phố; kịp thời rà soát và xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 của các dự án chậm tiến độ không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2022 sang các dự án khác có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng.

- Triển khai chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn Thành phố để kịp thời chia sẻ khó khăn, hỗ trợ người lao động đang làm việc và người lao động quay trở lại thị trường lao động, phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh, giảm thiểu những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 góp phần ổn định tình hình lao động, việc làm, đảm bảo an sinh xã hội, duy trì mục tiêu vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 27/4/2022 của UBND Thành phố. Đảm bảo nguồn lực thực hiện các chính sách đã được HĐND Thành phố thông qua tại các kỳ họp trong năm 2022 và các nhiệm vụ quan trọng khác của Thành phố.

- Các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị sự nghiệp công lập tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm nâng mức tự chủ của các đơn vị, trong đó tập trung: Tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới định mức kinh tế - kỹ thuật đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đảm bảo lộ trình tính giá quy định tại khoản 3, Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; nghiên cứu tham mưu cấp có thẩm quyền về việc phân cấp, uỷ quyền phê duyệt Đề án quản lý, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết nhằm tăng cường trách nhiệm, tăng tính chủ động và cải cách thủ tục hành chính để nâng cao vai trò của thủ trưởng, người đứng đầu và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý tài sản công, tăng nguồn thu cho đơn vị sự nghiệp và nâng mức tự chủ tài chính; nghiên cứu, xây dựng đầy đủ cơ sở dữ liệu quản lý ngành, lĩnh vực về dịch vụ sự nghiệp công trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tiến tới chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, văn hoá xã hội như: áp dụng công nghệ trong giảng dạy (lớp học thông minh, sử dụng công nghệ để vận hành, quản lý trường lớp...) nhằm giảm chi phí vận hành, tăng nguồn thu và nâng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong bối cảnh hội nhập khu vực và thế giới về công nghệ và chuyển đổi số; đổi mới phương thức quản lý, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Tập trung khai thác có hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội và Nghị

quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội

- Các sở, ngành, quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan: (i) Tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất các khoản phí thuộc lĩnh vực quản lý, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn Thành phố và đảm bảo nguyên tắc tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 và theo Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 05/11/2020 của UBND Thành phố; (ii) Tiếp tục rà soát và tham mưu Thành phố sử dụng có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật các nguồn lực tài chính theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết số 115/2020/QH14 như nguồn cải cách tiền lương còn dư, nguồn thu từ sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước, Quỹ dự trữ tài chính phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức và vận hành có hiệu quả mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội, Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 97/2019/QH14.

- Trên cơ sở kết quả sơ kết, đánh giá 02 năm triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách tài chính – ngân sách đặc thù theo Nghị quyết số 115/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và 01 năm triển khai thí điểm mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội, Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ, tiếp tục nghiên cứu, triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách và kịp thời đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính – NSNN; nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra của thanh tra các sở, ngành và của Thành phố; rà soát, thực hiện nghiêm túc các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước, các kết luận và kiến nghị giám sát của HĐND Thành phố

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả và thực chất Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ, Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về "*Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025*", Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 17/6/2021 của UBND Thành phố triển khai thực hiện Chương trình số 10-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy và các chỉ đạo khác của Thành phố về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cấp, các ngành thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí trong và ngoài nước, kinh phí mua sắm trang thiết bị đắt tiền.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra hiệu quả sử dụng NSNN; thực hiện nghiêm cơ chế công khai minh bạch trong bố trí, quản lý, sử dụng ngân sách, đất đai theo quy hoạch; công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước theo quy định.

- Tổ chức và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm trong hoạt động quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và chịu trách nhiệm về kết quả xử lý đối với các hành vi có liên quan; tập trung thu hồi các khoản phải nộp vào ngân sách nhà nước theo kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán.

- Các cơ quan, đơn vị khẩn trương khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2021 theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 04/4/2022.

- Chuẩn bị đầy đủ thông tin, tài liệu, báo cáo và giải trình phục vụ Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 trên địa bàn thành phố Hà Nội”.

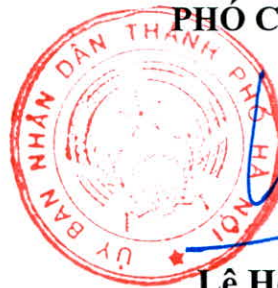
Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành ngân sách 6 tháng cuối năm 2022 của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố./. *he*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế, Cục Hải quan, KBNN Hà Nội;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH_{Hành}. *At*

45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 / 6 /2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2021		Ước thực hiện năm 2021 (đã báo cáo HĐND tháng 12/2021)			Thực hiện 2021 (rà soát tại thời điểm báo cáo)			So sánh TH 2021 với U'TH đã báo cáo HĐND	
		Trung ương giao	Thành phố giao	Tổng số	So với dự toán TW giao	So với dự toán TP giao	Tổng số	So với dự toán TW giao	So với dự toán TP giao	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	2	3	4	5	6=5/3	7=5/4	8	9=8/3	10=8/4	11=8-5	12=11/5
I	Tổng thu NSNN trên địa bàn	235.521.000	251.321.000	255.089.000	108,3%	101,5%	321.509.789	136,5%	127,9%	66.420.789	26,0%
1	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	18.600.000	18.600.000	21.705.000	116,7%	116,7%	22.576.050	121,4%	121,4%	871.050	4,0%
2	Thu dầu thô	1.250.000	1.250.000	1.890.000	151,2%	151,2%	1.973.095	157,8%	157,8%	83.095	4,4%
3	Thu nội địa	215.671.000	231.471.000	231.494.000	107,3%	100,0%	296.960.644	137,7%	128,3%	65.466.644	28,3%
	<i>Trong đó:</i>										
	- Thu tiền sử dụng đất	20.000.000	22.700.000	18.577.000	92,9%	81,8%	16.529.617	82,6%	72,8%	-2.047.383	-11,0%
	- Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSTW hưởng 100%)			0			54.300.097			54.300.097	
II	Thu ngân sách địa phương hưởng theo điều tiết	89.202.760	100.626.790	100.688.050	112,9%	100,1%	102.411.626	114,8%	101,8%	1.723.576	1,7%
III	Chi ngân sách địa phương	97.168.961	108.592.991	84.773.889	87,2%	78,1%	83.507.900	85,9%	76,9%	-1.265.989	-1,5%
1	Chi đầu tư phát triển	41.788.264	51.241.326	38.886.540	93,1%	75,9%	36.637.277	87,7%	71,5%	-2.249.263	-5,8%
2	Chi thường xuyên	47.359.116	47.359.116	45.436.989	95,9%	95,9%	46.856.803	98,9%	98,9%	1.419.814	3,1%
3	Chi trả nợ lãi các khoản huy động	524.900	439.900	439.900	83,8%	100,0%	3.360	0,6%	0,8%	-436.540	-99,2%
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	10.460	100,0%	100,0%	10.460	100,0%	100,0%	0	0,0%
5	Dự phòng ngân sách	1.806.903	2.650.856		0,0%	0,0%		0,0%	0,0%	0	
6	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	5.679.318	6.891.333		0,0%	0,0%		0,0%	0,0%	0	

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
TRÊN ĐỊA BÀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**
(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 /6/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2022	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022		
			ƯỚC THỰC HIỆN	TỶ LỆ (%) ƯỚC THỰC HIỆN SO VỚI	
				Dự toán	Cùng kỳ
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (I+II+III)	311.650.672	176.900.695	56,8%	120,2%
I	THU NỘI ĐỊA	288.650.672	163.628.215	56,7%	120,8%
1	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý	55.800.000	28.176.771	50,5%	113,6%
	- Thuế giá trị gia tăng	15.688.000	8.463.828	54,0%	121,0%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	35.500.000	17.086.294	48,1%	109,4%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	3.900.000	1.804.756	46,3%	97,7%
	<i>Tr.đó: Thu từ CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>2.000</i>	<i>-309.676</i>		
	- Thuế tài nguyên	12.000	35.555	296,3%	556,7%
	- Thu từ khí thiên nhiên, khí than	700.000	786.338	112,3%	231,6%
2	Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý	2.100.000	963.701	45,9%	95,3%
	- Thuế giá trị gia tăng	965.000	464.716	48,2%	110,4%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	780.000	303.641	38,9%	76,0%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	280.000	158.144	56,5%	102,7%
	<i>Tr.đó: Thu từ CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>2.000</i>	<i>544</i>	<i>27,2%</i>	<i>92,4%</i>
	- Thuế tài nguyên	75.000	37.200	49,6%	100,9%
3	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	22.900.000	11.097.274	48,5%	86,6%
	- Thuế giá trị gia tăng	7.000.000	3.638.409	52,0%	113,8%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	13.200.000	5.887.362	44,6%	72,4%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	2.692.000	1.567.642	58,2%	106,6%
	<i>Tr.đó: Thu từ CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>190.000</i>	<i>107.780</i>	<i>56,7%</i>	<i>82,3%</i>
	- Thuế tài nguyên	8.000	3.861	48,3%	69,4%
4	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	54.700.000	40.657.784	74,3%	153,3%
	- Thuế giá trị gia tăng	24.786.000	14.332.759	57,8%	124,5%
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	28.800.000	25.807.365	89,6%	178,1%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	1.100.000	510.719	46,4%	102,1%
	<i>Tr.đó: Thu từ CSKD nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước</i>	<i>180.000</i>	<i>67.191</i>	<i>37,3%</i>	<i>80,2%</i>
	- Thuế tài nguyên	14.000	6.941	49,6%	66,1%
5	Thuế thu nhập cá nhân	28.800.000	21.568.691	74,9%	124,6%
6	Thuế bảo vệ môi trường	5.500.000	2.296.150	41,7%	77,0%
	<i>Trong đó: - Thu từ hàng hóa nhập khẩu</i>	<i>2.860.000</i>	<i>1.706.443</i>	<i>59,7%</i>	<i>65,8%</i>
	<i>- Thu từ hàng hóa sản xuất trong nước</i>	<i>2.640.000</i>	<i>589.707</i>	<i>22,3%</i>	<i>151,6%</i>
7	Lệ phí trước bạ	6.500.000	4.253.542	65,4%	105,7%
8	Thu phí, lệ phí	17.000.000	8.191.206	48,2%	102,3%
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước trung ương thu	15.850.000	6.532.964	41,2%	90,7%
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước địa phương thu	1.150.000	1.658.242	144,2%	205,9%
	<i>Trong đó: Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản</i>	<i>5.000</i>			
9	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	530.000	242.124	45,7%	130,9%
10	Thu tiền thuê đất, mặt nước	5.500.000	2.791.846	50,8%	107,0%
11	Thu tiền sử dụng đất	20.000.000	6.863.530	34,3%	75,8%
	- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc TW quản lý				
	- Thu do cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc ĐP quản lý	20.000.000	6.863.530	34,3%	76,0%
12	Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước	600.000	52.469	8,7%	52,5%
13	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	430.000	143.606	33,4%	73,6%
14	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	20.000	16.166	80,8%	39,0%
	- Giấy phép do Trung ương cấp	15.000	8.433	56,2%	22,5%
	- Giấy phép do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp	5.000	7.733	154,7%	193,3%
15	Thu khác ngân sách	7.320.000	2.369.830	32,4%	179,4%
	- Thu khác ngân sách trung ương	5.120.000	1.344.488	26,3%	180,6%
	- Thu khác ngân sách địa phương	2.200.000	1.025.342	46,6%	177,9%
16	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	130.000	90.176	69,4%	84,9%
17	Thu hồi vốn, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	57.820.672	31.484.864	54,5%	129,1%
	- Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSTW hưởng 100%)	49.200.000	31.139.508	63,3%	141,8%
	- Thu hồi vốn, thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (NSDP hưởng 100%)	8.620.672	345.356	4,0%	14,3%
	<i>Trong đó: Thu cổ phần hóa, thoái vốn</i>	<i>7.920.672</i>			
18	Chênh lệch thu chi ngân hàng nhà nước	3.000.000	2.368.485	78,9%	
II	THU TỪ ĐẦU THỎ	1.100.000	1.247.480	113,4%	149,2%
III	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU	21.900.000	12.025.000	54,9%	111,2%
1	Thuế xuất khẩu	60.000	34.000	56,7%	115,4%
2	Thuế nhập khẩu	3.700.000	2.010.000	54,3%	120,5%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu từ hàng hóa nhập khẩu	490.000	350.000	71,4%	132,0%
4	Thuế giá trị gia tăng thu từ hàng hóa nhập khẩu	17.635.000	9.610.000	54,5%	109,7%
5	Thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu	10.000	4.000	40,0%	79,3%
6	Phí, lệ phí	5.000	17.000	340,0%	20,3%

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20/6/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán	6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022		
			ƯỚC THỰC HIỆN	TỶ LỆ U/TH/DT (%)	SO VỚI CÙNG KỲ (%)
	TỔNG SỐ	106.925.879	33.373.852	31,2%	111,4%
I	Chi đầu tư phát triển	51.072.952	10.215.000	20,0%	99,0%
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	49.250.302	9.284.198	18,9%	95,1%
1.1	Chi từ nguồn XDCB trong nước	44.092.401	8.984.198	20,4%	101,4%
1.2	Chi XDCB bằng nguồn vốn ngoài nước	5.157.901	300.000	5,8%	33,0%
2	Chi đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần	822.650	0	0,0%	
3	Bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác NH chính sách cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ nhà ở hộ nghèo	930.000	930.000	100,0%	169,1%
4	Đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất và hỗ trợ các dự án xã hội hóa	70.000	802	1,1%	
II	Chi thường xuyên	53.281.899	22.814.890	42,8%	116,2%
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	18.005.084	7.369.750	40,9%	112,5%
2	Chi khoa học và công nghệ	721.983	174.460	24,2%	165,9%
3	Chi quốc phòng	1.186.411	522.410	44,0%	88,5%
4	Chi an ninh, trật tự, an toàn xã hội	1.103.067	483.010	43,8%	132,9%
5	Chi y tế, dân số và gia đình	3.533.013	1.876.180	53,1%	119,5%
6	Chi văn hóa thông tin	891.444	271.530	30,5%	101,9%
7	Chi phát thanh, truyền hình	165.253	40.040	24,2%	75,5%
8	Chi thể dục thể thao	1.012.453	410.560	40,6%	172,3%
9	Chi bảo vệ môi trường	2.948.503	1.458.420	49,5%	138,6%
10	Chi các hoạt động kinh tế	10.667.951	3.914.360	36,7%	125,1%
11	Chi quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể	7.607.260	3.581.020	47,1%	92,5%
12	Chi bảo đảm xã hội	4.443.396	2.366.050	53,2%	153,8%
13	Chi sự nghiệp khác	996.081	347.100	34,8%	117,7%
III	Chi trả nợ lãi do chính quyền địa phương vay	510.000	333.502	65,4%	19057,3%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	10.460	10.460	100,0%	100,0%
V	Dự phòng ngân sách	2.050.568			
VI	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương				

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2022

(Cập nhật đến hết ngày 16/6/2022)

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 10 / 6 /2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị hưởng	Số tiền	Ghi chú
	<u>TỔNG SỐ</u>		<u>135.461,0</u>	
I	<u>Chi cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19</u>		<u>45.876,0</u>	
1	Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND Thành phố về việc tạm cấp ngân sách cho thị xã Sơn Tây để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19	Thị xã Sơn Tây	10.000,0	
2	Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí để chi trả chế độ cho cán bộ quân đội và dân quân tham gia thực hiện nhiệm vụ tại các chốt do Thành phố huy động trong phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 trên địa bàn Thành phố	Bộ Tư lệnh Thủ đô	5.876,0	
3	Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND Thành phố về việc tạm cấp ngân sách cho huyện Thường Tín và huyện Phú Xuyên để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19	Các huyện: Thường Tín và Phú Xuyên	30.000,0	
II	<u>Chi cho các hoạt động khác</u>		<u>89.585,0</u>	
1	Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND Thành phố về việc bổ sung đối tượng, mức và kinh phí thăm Tết Nhâm Dần năm 2022 đối với các tổ chức, cá nhân triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19	Sở Y tế, Sở LĐT BXH, Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an Thành phố và các quận, huyện	87.482,0	
2	Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND Thành phố về việc bổ sung đối tượng, mức và kinh phí thăm Tết Nhâm Dần năm 2022 đối với các tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19	Sở Y tế và các quận, huyện	1.544,0	
3	Quyết định số 1515/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố về việc bổ sung kinh phí cho Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp Tạp chí Cộng sản tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình "Sáng kiến vì cộng đồng" lần thứ IV	Sở Thông tin và Truyền thông	559,0	

CẤP LẠI TIỀN THUÊ ĐẤT TRẢ TIỀN MỘT LẦN PHÁT SINH TRONG 4 THÁNG ĐẦU NĂM CHO CÁC QUẬN

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 /6 /2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên quận	Số tiền thuê đất đã nộp 4 tháng đầu năm 2022	Mức cấp lại tối đa theo nguyên tắc quy định tại Nghị quyết số 11/2021/NQ- HĐND	Các quận đề xuất		Mức cấp lại UBND Thành phố trình HĐND Thành phố	Ghi chú
				Số tiền cấp lại	Số dự án đầu tư từ nguồn được cấp lại		
TỔNG CỘNG		661.489	231.521	253.000	14	231.521	
1	Quận Hà Đông	138.781	48.573	70.000	3	48.573	
2	Quận Long Biên	522.708	182.948	183.000	11	182.948	

PHỤ LỤC SỐ 06
PHÂN BỐ MỘT SỐ KHOẢN DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN
CỦA NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 /6 /2022 của UBND thành phố Hà Nội)

I. Kinh phí hỗ trợ các huyện để thực hiện đề án lên quận

1. Đề xuất hỗ trợ vốn sự nghiệp của 05 huyện có Đề án đầu tư, xây dựng huyện thành quận

Xây dựng, phát triển huyện thành quận là nội dung rất quan trọng của Thành phố trong nhiệm kỳ 2020-2025; Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng 05 huyện thành quận và tình hình thực tế nguồn lực các huyện, khả năng chưa thể đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ chi của huyện theo phân cấp; để đảm bảo hoàn thành các tiêu chí chưa đạt theo Đề án đã được Thành phố phê duyệt. Tổng số kinh phí 05 huyện đề xuất hỗ trợ nguồn vốn sự nghiệp để hoàn thiện tiêu chí lên quận giai đoạn 2022-2023 là 488.606 triệu đồng, cụ thể: huyện Thanh Trì: 85.986 triệu đồng, huyện Hoài Đức: 100.000 triệu đồng, huyện Gia Lâm: 102.000 triệu đồng, huyện Đông Anh: 102.620 triệu đồng, huyện Đan Phượng: 98.000 triệu đồng.

2. Mục tiêu, nguyên tắc và cơ chế hỗ trợ

2.1. Mục tiêu

- Thành phố hỗ trợ kinh phí để sửa chữa một số dự án thuộc sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp kinh tế cho 5 Huyện để nhằm mục tiêu hoàn thiện, duy trì, nâng cao các tiêu chí thuộc Đề án lên quận đã được duyệt.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng 05 huyện thành quận và tình hình thực tế nguồn lực các huyện, khả năng chưa thể đáp ứng đủ được nhu cầu nhiệm vụ chi của huyện, do vậy đây là một nội dung hỗ trợ đặc thù đối với 5 huyện để tăng cường nguồn lực, đảm bảo hoàn thành lộ trình xây dựng huyện thành quận.

2.2. Nguyên tắc

- Hỗ trợ kinh phí để sửa chữa một số dự án thuộc sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp kinh tế nhằm góp phần hoàn thành các tiêu chí huyện còn thiếu, chưa đạt tiêu chuẩn lên quận, cũng như duy trì các tiêu chí lên quận khác. Việc hỗ trợ phải phù hợp với các mục tiêu, nhiệm vụ UBND Thành phố đã phê duyệt tại Đề án đầu tư, xây dựng huyện thành quận.

- Hỗ trợ kinh phí để sửa chữa một số dự án thuộc sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp kinh tế trong phạm vi sử dụng vốn sự nghiệp và đảm bảo các dự án thuộc phân cấp quản lý, nhiệm vụ chi ngân sách huyện và không nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của các huyện.

- Các dự án được hỗ trợ thuộc phạm vi sử dụng nguồn vốn sự nghiệp theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định

về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; đảm bảo nguyên tắc bố trí vốn thường xuyên để nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021.

- Việc hỗ trợ phải phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách cấp Thành phố.

2.3. Cơ chế hỗ trợ

Hỗ trợ mỗi Huyện 40.000 triệu đồng để sửa chữa một số dự án thuộc sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp kinh tế, góp phần hoàn thiện các tiêu chí lên quận. UBND các huyện chịu trách nhiệm phê duyệt dự án và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. Ngoài phần ngân sách Thành phố hỗ trợ, UBND các huyện có trách nhiệm bố trí đối ứng phần kinh phí còn thiếu (nếu có) để triển khai thực hiện. Trường hợp không sử dụng hết kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố, các huyện phải thực hiện nộp trả ngân sách thành phố theo đúng quy định.

3. Tổng số kinh phí Ngân sách Thành phố hỗ trợ

- Căn cứ Quyết định ban hành Đề án đầu tư, xây dựng 05 huyện lên quận, nguyên tắc, tiêu chí, cơ chế hỗ trợ và kết quả nhu cầu hỗ trợ kinh phí sự nghiệp của 05 huyện nêu trên, để tạo điều kiện cho các huyện sớm hoàn thành các tiêu chí lên quận; đề xuất hỗ trợ cho 05 huyện (Đan Phượng, Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức) là **200.000.000.000 đồng** (Hai trăm tỷ đồng chẵn) để thực hiện sửa chữa các công trình trên địa bàn nhằm góp phần hoàn thành các tiêu chí huyện còn thiếu, chưa đạt tiêu chuẩn lên quận, cũng như duy trì các tiêu chí lên quận khác theo Đề án đầu tư, xây dựng huyện thành quận.

- Nguồn kinh phí: Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện đề án lên quận giao tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội.

II. Kinh phí giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc hỗ trợ các huyện khó khăn

1. Đề xuất của 06 huyện

Theo báo cáo của UBND các huyện, dự toán chi thường xuyên năm 2022 đã ưu tiên cân đối cho các nhiệm vụ chi hoạt động thường xuyên, đảm bảo an sinh xã hội và công tác phòng chống dịch theo phân cấp, rất khó khăn trong việc bố trí kinh phí cho các dự án dân sinh bức xúc phát sinh thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách huyện như: hệ thống truyền thanh, hệ thống tiêu thoát nước và các tuyến đường, các ao đã xuống cấp nghiêm trọng, gây ảnh hưởng lớn đến công tác tuyên truyền, tiêu thoát nước cũng như việc đi lại của nhân dân, gây bức xúc dân sinh và ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cử tri thường xuyên có ý kiến, rất cần thiết phải sửa chữa.

Tổng số kinh phí 06 huyện đề nghị hỗ trợ là 235.972 triệu đồng, cụ thể: Huyện Ứng Hòa: 39.885 triệu đồng; Huyện Ba Vì: 44.856 triệu đồng; Huyện Chương Mỹ:

50.451 triệu đồng; Huyện Mỹ Đức: 53.017 triệu đồng; Huyện Phúc Thọ: 18.156 triệu đồng; Huyện Phú Xuyên: 29.607 triệu đồng.

2. Mục tiêu, nguyên tắc và cơ chế hỗ trợ

2.1. Mục tiêu:

- Hỗ trợ sửa chữa một số dự án nhằm giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc thuộc phân cấp quản lý, nhiệm vụ chỉ ngân sách huyện và ngân sách huyện còn khó khăn (Năm 2022, Thành phố bổ sung cân đối ngân sách cho các huyện: Ba Vì 91%, Ứng Hoà 93%, Chương Mỹ 85%, Mỹ Đức 92%, Phúc Thọ 92% Phú Xuyên 92%), các huyện đều chưa cân đối, bố trí được nguồn vốn thực hiện.

- Hỗ trợ để đảm bảo cơ sở vật chất đài truyền thanh phục vụ công tác tuyên, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; đảm bảo tiêu thoát nước, cải tạo vệ sinh môi trường các ao, hồ; sửa chữa các tuyến đường xuống cấp, đảm bảo an toàn giao thông cho nhân dân và giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc, đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2.2. Nguyên tắc

- UBND các huyện chịu trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành; thực hiện thanh, quyết toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Đảm bảo cân đối nguồn lực thực hiện dự án trong trường hợp tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt lớn hơn phần dự kiến ngân sách Thành phố hỗ trợ.

- Các dự án được hỗ trợ thuộc phạm vi sử dụng nguồn vốn sự nghiệp theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; đảm bảo nguyên tắc bố trí vốn thường xuyên để nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021.

- Việc hỗ trợ phải phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách cấp Thành phố.

2.3. Cơ chế hỗ trợ

- Mức hỗ trợ tối đa 90% tổng mức đầu tư dự án trừ dự phòng và không vượt quá đề xuất hỗ trợ của các huyện; Ngoài phần ngân sách Thành phố bổ sung, căn cứ giá trị quyết toán công trình hoàn thành được phê duyệt, UBND các huyện có trách nhiệm bố trí phần kinh phí còn thiếu (nếu có) để hoàn thành dự án. Trường hợp không sử dụng hết kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố, các huyện phải thực hiện nộp trả ngân sách thành phố theo đúng quy định.

3. Tổng số kinh phí Ngân sách Thành phố hỗ trợ

- Căn cứ các quy định và nguyên tắc nêu trên, trên cơ sở kết quả rà soát các dự án đề nghị Thành phố hỗ trợ kinh phí, đề xuất bổ sung mục tiêu kinh phí năm 2022 là **200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)** cho các huyện: Ứng Hoà, Ba Vì, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Phúc Thọ, Phú Xuyên để thực hiện các dự án sửa chữa giải quyết bức xúc dân sinh trên địa bàn.

(Chi tiết theo phụ biểu 6.2 đính kèm)

- Nguồn kinh phí: Kinh phí giải quyết các vấn đề dân sinh, bức xúc; hỗ trợ các huyện khó khăn giao tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 của thành phố Hà Nội.

III. Kinh phí hỗ trợ các huyện để sửa chữa các công trình thủy lợi nhận bàn giao từ thành phố

1. Đề xuất của các huyện, thị xã

Thực hiện Quyết định số 1679/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục các công trình thủy lợi phân cấp quản lý; Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND các huyện, thị xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn phối hợp với các Công ty thủy lợi bàn giao và tiếp nhận hệ thống công trình thủy lợi phân cấp UBND huyện quản lý cho UBND các xã, thị trấn và các tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn huyện (chủ yếu là các HTX nông nghiệp) quản lý, khai thác và vận hành.

Theo báo cáo của các huyện, thị xã, khối lượng hệ thống công trình thủy lợi, thủy lợi nội đồng trên địa bàn các huyện rất lớn; giai đoạn 2016-2021 các huyện, thị xã bàn giao về Thành phố quản lý, Thành phố đã giao cho các Công ty thủy lợi trực tiếp quản lý, tuy nhiên hệ thống công trình thủy lợi (đặc biệt là hệ thống công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng) chưa được quan tâm đầu tư, sửa chữa thường xuyên nên hiện nay các tuyến kênh mương tưới, tiêu, công trình thủy lợi đã xuống cấp, hư hỏng nghiêm trọng, lòng kênh bị bồi lắng nhiều, cỏ dại, bèo tây...phát triển gây ách tắc dòng chảy; bờ kênh bị sạt lở, đứt gãy, cống tiêu khẩu độ nhỏ không đáp ứng được yêu cầu tiêu thoát nước chống úng cho khu vực dân sinh cũng như sản xuất khi có mưa lớn kéo dài. UBND các huyện, thị xã đã chủ động nguồn kinh phí địa phương để nạo vét, cải tạo, sửa chữa các công trình thủy lợi nội đồng; tuy nhiên, do nhu cầu kinh phí để cải tạo, sửa chữa công trình thủy lợi rất lớn, trong khi nguồn kinh phí (kinh phí sự nghiệp) bố trí để thực hiện sửa chữa, nạo vét, sửa chữa các công trình thủy lợi không thể đáp ứng theo nhu cầu (bình quân khoảng 1,5 tỷ đồng/huyện/năm). Do đó, việc nạo vét, sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi, thủy lợi nội đồng sau khi nhận bàn giao từ Thành phố là rất cần thiết, góp phần giải quyết nhu cầu dân sinh bức xúc, cải tạo môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác hệ thống thủy nông phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tổng nhu cầu kinh phí các huyện, thị xã đề xuất ngân sách Thành phố hỗ trợ để cải tạo, sửa chữa, nạo vét 2.391 tuyến kênh mương và 56 trạm bơm nhận bàn giao từ thành phố bị hư hỏng, xuống cấp.

2. Mục tiêu, nguyên tắc và cơ chế hỗ trợ

2.1. Mục tiêu

- Hỗ trợ nguồn vốn sự nghiệp cho mục đích sửa chữa, nạo vét các công trình thủy lợi nhà nước quản lý tại các huyện, thị xã đã nhận bàn giao từ thành phố bị hư

hông, xuống cấp, nhằm nâng cao hiệu quả tưới, tiêu thoát nước phục vụ chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất nông nghiệp.

2.2. Nguyên tắc

- Các dự án thuộc phân cấp quản lý, nhiệm vụ chi ngân sách huyện; thuộc danh mục công trình thủy lợi các huyện, thị xã nhận bàn giao từ Thành phố theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố và không nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của các huyện, đồng thời không trùng lặp với các chương trình, kế hoạch khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các dự án được hỗ trợ thuộc phạm vi sử dụng nguồn vốn sự nghiệp theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công và các quy định chuyên ngành; đảm bảo nguyên tắc bố trí vốn thường xuyên để nâng cấp, cải tạo, mở rộng công trình đã được HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021.

- Việc hỗ trợ phải phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách cấp Thành phố.

2.3. Cơ chế hỗ trợ

- Hỗ trợ mỗi huyện, thị xã 20 tỷ đồng để sửa chữa, nạo vét các công trình thủy lợi nhà nước quản lý tại các huyện, thị xã đã nhận bàn giao từ thành phố, UBND các huyện có trách nhiệm bố trí phần kinh phí còn thiếu (nếu có).

- Sau khi Hội đồng nhân dân Thành phố phê duyệt nguyên tắc và cơ chế hỗ trợ, UBND Thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện: UBND các huyện, thị xã rà soát, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, triển khai thực hiện các thủ tục phê duyệt dự án theo quy định, gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thị xã để triển khai thực hiện.

- UBND các huyện, thị xã đảm bảo cân đối nguồn lực thực hiện dự án trong trường hợp tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt lớn hơn phần dự kiến ngân sách Thành phố hỗ trợ. Trường hợp không sử dụng hết kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố, UBND các huyện, thị xã phải thực hiện nộp trả ngân sách thành phố theo đúng quy định.

3. Tổng số kinh phí Ngân sách Thành phố hỗ trợ

Trong điều kiện ngân sách các huyện, thị xã còn khó khăn; để kịp thời sửa chữa hệ thống thủy lợi nhận bàn giao từ Thành phố phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đề xuất tổng kinh phí hỗ trợ cho 18 huyện, thị xã là **360.000.000.000 đồng** (Ba trăm sáu mươi tỷ đồng).

Nguồn kinh phí hỗ trợ: Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện một số nhiệm vụ: sửa chữa, chống xuống cấp các di tích văn hoá; mua sắm trang thiết bị và sửa chữa các trường để đảm bảo tiêu chí đạt chuẩn quốc gia; sửa chữa các công trình thủy lợi nhận bàn giao từ Thành phố được giao tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND Thành phố.

BIỂU TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ ĐIỀU HÀNH TẬP TRUNG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 / 6/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Đơn vị	Tổng số	Trong đó		
			I. Hỗ trợ kinh phí sự nghiệp cho các huyện để thực hiện Đề án đầu tư, xây dựng huyện thành quận	II. Hỗ trợ kinh phí giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc cho các huyện khó khăn	III. Hỗ trợ kinh phí sửa chữa các công trình thủy lợi do các huyện, thị xã quản lý trên địa bàn
	Tổng số	760.000	200.000	200.000	360.000
1	Huyện Đông Anh	60.000	40.000		20.000
2	Huyện Gia Lâm	60.000	40.000		20.000
3	Huyện Thanh Trì	60.000	40.000		20.000
4	Huyện Hoài Đức	60.000	40.000		20.000
5	Huyện Đan Phượng	60.000	40.000		20.000
6	Huyện Quốc Oai	20.000			20.000
7	Huyện Mê Linh	20.000			20.000
8	Huyện Thạch Thất	20.000			20.000
9	Huyện Sóc Sơn	20.000			20.000
10	Thị xã Sơn Tây	20.000			20.000
11	Huyện Thường Tín	20.000			20.000
12	Huyện Chương Mỹ	62.700		42.700	20.000
13	Huyện Thanh Oai	20.000			20.000
14	Huyện Phúc Thọ	35.500		15.500	20.000
15	Huyện Phú Xuyên	44.100		24.100	20.000
16	Huyện Ba Vì	59.800		39.800	20.000
17	Huyện Ứng Hòa	53.000		33.000	20.000
18	Huyện Mỹ Đức	64.900		44.900	20.000

TỔNG HỢP KINH PHÍ HỖ TRỢ CÁC HUYỆN KHÓ KHĂN

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 /6 /2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Quyết định phê duyệt dự án				Huyện đề nghị hỗ trợ	Ngân sách Thành phố hỗ trợ	Ghi chú
		Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Dự phòng	Tổng mức đầu tư trừ dự phòng			
	TỔNG SỐ		235 972	13 840	222 132	235 972	200 000	
I	Huyện Ứng Hoà		39 885	3 101	36 784	39 885	33 000	
1	Sửa chữa bảo dưỡng đường liên xã Sơn Công - Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa	QĐ 2097/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	14 995	1 296	13 699	14 995	12 300	
2	Sửa chữa bảo dưỡng đường liên xã Trung Tú - Đồng Tân, huyện Ứng Hòa	QĐ 2092/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	24 890	1 805	23 085	24 890	20 700	
II	Huyện Ba Vì		44 856	800	44 056	44 856	39 800	
1	Dự án sửa chữa đài truyền thanh cơ sở 6 xã miền núi trên địa bàn huyện Ba Vì: xã Tân Lĩnh, xã Vân Hoà, xã Yên Bài, xã Minh Quang, xã Ba Vì, xã Ba Trại	QĐ 10134/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	14 977	153	14 824	14 977	13 400	
2	Dự án sửa chữa đài truyền thanh cơ sở 8 xã trên địa bàn huyện Ba Vì: xã Đồng Thái, xã Minh Châu, xã Phong Vân, xã Phú Đông, xã Phú phương, xã Phú Sơn, xã Tiên Phong, xã Cẩm Lĩnh	QĐ 770/QĐ-UBND ngày 16/02/2022	14 979	112	14 867	14 979	13 400	
3	Dự án sửa chữa hệ thống tiêu thoát nước trung tâm thị trấn Tây Đằng	QĐ 724/QĐ-UBND ngày 14/02/2022	14 900	535	14 365	14 900	13 000	
III	Huyện Chương Mỹ		50 451	2 961	47 490	50 451	42 700	
1	Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng đường giao thông nông thôn xã Đồng Phú	QĐ 666/QĐ-UBND ngày 09/02/2022	8 154	388	7 766	8 154	7 000	
2	Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng đường giao thông nông thôn xã Thủy Xuân Tiên	QĐ 667/QĐ-UBND ngày 09/02/2022	9 596	457	9 139	9 596	8 200	

TT	Danh mục công trình	Quyết định phê duyệt dự án				Huyện đề nghị hỗ trợ	Ngân sách Thành phố hỗ trợ	Ghi chú
		Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Dự phòng	Tổng mức đầu tư trừ dự phòng			
3	Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng đường giao thông nông thôn xã Hợp Đồng	QĐ 669/QĐ-UBND ngày 09/02/2022	4 114	196	3 918	4 114	3 600	
4	Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng đường giao thông nông thôn xã Hoàng Diệu	QĐ 714/QĐ-UBND ngày 11/02/2022	12 916	1 174	11 742	12 916	10 500	
5	Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng đường giao thông nông thôn xã Hoà Chính	QĐ 713/QĐ-UBND ngày 11/02/2022	7 177	342	6 835	7 177	6 100	
6	Sửa chữa, duy tu bảo dưỡng đường giao thông nông thôn xã Đồng Lạc	QĐ 668/QĐ-UBND ngày 09/02/2022	8 494	404	8 090	8 494	7 300	
IV	Huyện Mỹ Đức		53 017	3 191	49 826	53 017	44 900	
1	Cải tạo, xử lý môi trường hồ sinh thái xã Tuy Lai	QĐ 2061/QĐ-UBND ngày 22/4/2022	38 127	3 032	35 095	38 127	31 600	
2	Sửa chữa đường giao thông từ thôn Đoài đi thôn Tân Độ, xã Xuy Xá	QĐ 2632a/QĐ-UBND ngày 02/11/2021	14 890	159	14 731	14 890	13 300	
V	Huyện Phúc Thọ		18 156	951	17 205	18 156	15 500	
1	Cải tạo, sửa chữa các ao khu dân cư thôn 6 xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ	QĐ 1155/QĐ-UBND ngày 04/4/2022	18 156	951	17 205	18 156	15 500	
VI	Huyện Phú Xuyên		29 607	2 836	26 771	29 607	24 100	
1	Dự án sửa chữa đường giao thông nội đồng trục chính xã Đại Thắng	QĐ 518/QĐ-UBND ngày 17/02/2022	14 922	927	13 995	14 922	12 600	
2	Dự án sửa chữa đường trục thôn Tri Chỉ đi Hồng Minh, kết nối đường TL429 xã Tri Trung	QĐ 1026/QĐ-UBND ngày 28/02/2022	11 357	1 607	9 750	11 357	8 700	
3	Dự án sửa chữa đường giao thông và hệ thống thoát nước thôn Giữa xã Hồng Minh	QĐ 1027/QĐ-UBND ngày 28/02/2022	3 328	302	3 026	3 328	2 800	

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN MỘT SỐ KHOẢN CHI THƯỜNG XUYÊN CỦA NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ

(Kèm theo Báo cáo số 203 /BC-UBND ngày 20 /6 /2022 của UBND thành phố Hà Nội)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội Dung	Tổng số kinh phí	Dự toán giao đầu năm					Tổng số kinh phí	Dự toán sau điều chỉnh						Tăng/Giảm
			Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin	Chi sự nghiệp kinh tế	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	Chi sự nghiệp khác		Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin	Chi sự nghiệp kinh tế	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền thông	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	Chi sự nghiệp khác	
	TỔNG CỘNG	1.270.000	350.000	150.000	450.000	170.000	150.000	1.270.000	111.550	110.000	671.650	26.800	100.000	250.000	0
1	Kinh phí tổ chức các hoạt động sự kiện chính trị, kỷ niệm ngày lễ lớn, các sự kiện thể thao thuộc trách nhiệm của Thành phố và các nhiệm vụ Trung ương giao	220.000		50.000		170.000		130.000		30.000			100.000		-90.000
2	Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ hợp tác, liên kết với các tỉnh	50.000					50.000	70.000						70.000	20.000
3	Kinh phí hỗ trợ các huyện thực thiện đề án lên quận	200.000	50.000		150.000			200.000	111.550		88.450				0
4	Kinh phí giải quyết các vấn đề dân sinh, bức xúc; hỗ trợ các huyện khó khăn	200.000	50.000		50.000		100.000	200.000			173.200	26.800			0
5	Kinh phí hỗ trợ các huyện thực hiện một số nhiệm vụ: sửa chữa, chống xuống cấp các di tích văn hoá; mua sắm trang thiết bị và sửa chữa các trường để đảm bảo tiêu chí đạt chuẩn quốc gia; sửa chữa các công trình thủy lợi nhận bàn giao từ Thành phố	600.000	250.000	100.000	250.000			440.000		80.000	360.000				-160.000
6	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ kiểm định chung cư cũ	0						180.000						180.000	180.000
7	Kinh phí phục vụ công tác vận hành thương mại của tuyến đường sắt đô thị thí điểm Thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội (tuyến 3.1)	0						50.000			50.000				50.000